



**VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA  
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!**

# KIỂM TOÁN

**KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191

Email: [baokiemtoan@sav.gov.vn](mailto:baokiemtoan@sav.gov.vn) - Website: [baokiemtoannhanuoc.vn](http://baokiemtoannhanuoc.vn), [www.auditnews.vn](http://www.auditnews.vn)



**Chào mừng 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Ngày Quốc tế Lao động và kỷ niệm 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh**

**30-4**  
**1975-2022**



NHÀ XUẤT BẢN  
GIÁO DỤC VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



# HỆ SINH THÁI SẢN PHẨM ĐA DẠNG

Chuẩn mực

Khoa học

Hiện đại



KẾT NỐI TRI THỨC  
VỚI CUỘC SỐNG



Chân trời sáng tạo



**Theo dòng thời sự**

□ Ngày 27/4, tại Trụ sở T.Ư Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Ban Chỉ đạo - chủ trì họp Thường trực Ban Chỉ đạo T.Ư về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để thảo luận, cho ý kiến chỉ đạo xử lý đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo từ sau Phiên họp thứ 21 của Ban Chỉ đạo đến nay và xác định yêu cầu nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian tới.

□ Ngày 27/4, tại Hà Nội, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc - Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và an ninh, Thống lĩnh các Lực lượng vũ trang nhân dân - dự và phát biểu động viên cán bộ, chiến sĩ tại Lễ xuất quân Đội công binh số 1 và Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 4 lên đường thực hiện nhiệm vụ gìn giữ hòa bình Liên Hợp Quốc tại Abyei và Nam Xu-đăng.

□ Ngày 27/4, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính - Chủ tịch Ủy ban - chủ trì Phiên họp thứ hai của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số nhằm đánh giá tình hình triển khai công tác chuyển đổi số quý I/2022.

□ Ngày 26/4, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ đã tiếp đồng chí Pany Yathotou - Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào - đang thăm chính thức Việt Nam. ■

**Hướng dẫn kiểm toán về công tác lập và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025**

Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh vừa ký Quyết định số 497/QĐ-KTNN ban hành hướng dẫn kiểm toán chuyên đề Công tác lập và phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Trong đó, Tổng Kiểm toán nhà nước hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, các tổ chức và cá nhân có liên quan về mục tiêu, nội dung, trình tự, thủ tục tiến hành các công việc, nội dung kiểm toán của cuộc kiểm toán chuyên đề này. Đồng thời hướng dẫn các đơn vị trực thuộc được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán chuyên đề độc lập và kiểm toán chuyên đề được lồng ghép trong các cuộc kiểm toán ngân sách địa phương, NSNN tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan T.Ư; các đơn vị tham mưu trong việc thẩm định, kiểm soát chất lượng kiểm toán.

Mục tiêu cơ bản của các cuộc kiểm toán chuyên đề này là đánh giá việc thực hiện các quy định về công tác

*(Xem tiếp trang 2)*

**Tin văn**

□ Vừa qua, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh và Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh đã tham dự Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến.

□ **Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** vừa chủ trì Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN thường kỳ tháng 4/2022.

□ Ngày 27/4, **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** đã dự Lễ kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

□ **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh và các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh, Doãn Anh Thọ, Hà Thị Mỹ Dung** vừa tham dự Phiên họp thứ 10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV.

□ Ngày 27/4, **Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa** đã tham dự Phiên họp của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội. ■

**THU HUYỀN**

**KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VIỆT NAM:  
Chia sẻ kinh nghiệm về hệ thống kiểm toán công**



**Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh phát biểu tại Hội nghị**

Nhân kỷ niệm 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào; kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào, KTNN Việt Nam và KTNN Lào mới đây đã phối hợp tổ chức Hội nghị trực tuyến về “Hệ thống kiểm toán công”.

Tổng Kiểm toán nhà nước Việt Nam Trần Sỹ Thanh cho biết, mục đích của Hội nghị nhằm thúc đẩy hợp tác song phương giữa hai cơ quan, đồng thời chia sẻ và hiểu rõ hơn về hệ thống kiểm toán nhà nước của mỗi bên. Trên cơ sở đó, hai cơ quan có thể tham khảo kinh nghiệm lẫn nhau nhằm

tổ chức hoạt động kiểm toán thuận lợi, hiệu quả hơn.

Tại Hội nghị, đại diện của KTNN Việt Nam đã trình bày về hệ thống kiểm toán công và các vấn đề về cơ cấu tổ chức của KTNN Việt Nam. Theo đó, về cơ cấu tổ chức, KTNN Việt Nam được tổ chức và quản lý tập trung thống nhất, gồm bộ máy điều hành, KTNN chuyên ngành, KTNN khu vực và các đơn vị sự nghiệp.

Cơ cấu tổ chức các đơn vị trực thuộc KTNN đảm bảo sự phù hợp với đặc điểm quản lý ngân sách của Việt Nam, trong đó có sự phân cấp giữa ngân sách T.Ư và ngân sách địa phương, đảm bảo yếu tố chuyên sâu trong các lĩnh vực kiểm toán đặc thù như kiểm toán dự án đầu tư, kiểm toán DN, kiểm toán ngân hàng, kiểm toán ngân sách...

Ngoài những kinh nghiệm trong công tác sắp xếp cơ cấu tổ chức, KTNN Việt Nam cũng chia sẻ về những sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

*(Xem tiếp trang 3)*

**Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và Ban cán sự đảng Kiểm toán nhà nước ký Quy chế phối hợp công tác**

Mới đây, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương (Đảng ủy Khối) và Ban cán sự đảng KTNN đã ký Quy chế phối hợp công tác trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Việc ký Quy chế phối hợp giữa hai bên dựa trên nguyên tắc công khai, dân chủ, các hoạt động thuộc nhiệm vụ bên nào thì bên đó chủ trì thực hiện, đề nghị bên kia phối hợp, trao đổi thông tin đối với các nội dung liên quan. Đồng thời, quá trình phối hợp được thực hiện trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi để hai bên hoàn thành tốt nhiệm vụ; những văn bản, tài liệu, ý kiến trao đổi công tác giữa hai bên thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Theo Quy chế, về nội dung phối hợp, hai bên phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra,

giám sát và kỷ luật của Đảng đảm bảo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, tránh chồng chéo. Hai bên cũng phối hợp trong việc trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Ngoài ra, Quy chế cũng quy định cụ thể trách nhiệm phối hợp của mỗi bên. Theo đó, đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, trong quá trình tiếp nhận, xử lý thông tin, kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, nếu phát hiện vi phạm trong lĩnh vực kiểm toán và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thì Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thông báo hoặc chuyển giao các tài liệu cần thiết để Ban cán sự đảng KTNN phối hợp giải quyết, xử lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, khi T.Ư ban hành quy định mới về

công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phối hợp với Ban cán sự đảng KTNN trong lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt và triển khai thực hiện theo quy định của Đảng. Về phía Ban cán sự đảng KTNN, thông qua kết quả kiểm toán, Ban cán sự đảng KTNN thông báo hoặc gửi cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối những tài liệu, hồ sơ kiểm toán có liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên vi phạm thuộc Đảng ủy Khối quản lý. ■ **L.HÒA - D. THIÊN**

**Kiểm toán nhà nước và Ban Cơ yếu Chính phủ ký Quy chế phối hợp**

Chiều 27/4, tại trụ sở Ban Cơ yếu Chính phủ, KTNN và Ban Cơ yếu Chính phủ đã ký Quy chế phối hợp trong công tác bảo mật, an toàn thông tin của KTNN.

Tham dự buổi Lễ, về phía KTNN có Ủy viên T.Ư Đảng, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh; Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh, cùng lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN.

Về phía Ban Cơ yếu Chính phủ có Thiếu tướng Vũ Ngọc Thiềm - Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ; các đồng chí Phó Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ: Thiếu tướng Lê Xuân Trường, Đại tá Nguyễn Đăng Lực, cùng đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ.

Phát biểu tại buổi Lễ, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh cho biết: Ban Cơ yếu Chính phủ là lực lượng âm

thầm hỗ trợ tất cả các cơ quan, ban, ngành khác thực hiện nhiệm vụ, trong đó có KTNN. Vì vậy, Quy chế này không chỉ thể hiện trách nhiệm của hai bên nhằm đạt được mục tiêu chung do Đảng và nhân dân giao phó, mà còn thể hiện sự gắn bó, tôn trọng, lắng nghe lẫn nhau. Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh kỳ vọng hai ngành phối hợp chặt chẽ trong thời gian tới vì mục tiêu chung hoàn thành tốt nhiệm vụ Đảng và nhân dân giao phó.

Tại buổi Lễ, đồng chí Ngô Đức Thắng - Cục trưởng Cục Cơ yếu Đảng - Chính quyền - đã trình bày Quy chế phối hợp giữa KTNN và Ban Cơ yếu Chính phủ trong công tác bảo mật, an toàn thông tin của KTNN. Trong đó, Ban Cơ yếu Chính phủ phối hợp KTNN trong công tác xây dựng các chủ trương, định hướng, kế hoạch, công nghệ,

chương trình công tác phù hợp với nhu cầu và khả năng đáp ứng của hai bên trong công tác tư vấn, hỗ trợ và triển khai các giải pháp, sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu để bảo vệ thông tin bí mật theo quy định của Nhà nước và bảo đảm an toàn thông tin trong các hoạt động của KTNN.

Ban Cơ yếu Chính phủ hỗ trợ KTNN xây dựng và hoàn thiện chính sách về bảo mật, an toàn thông tin tại KTNN; Khảo sát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng bảo mật, an toàn thông tin đối với các hệ thống mạng, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng của KTNN; Đề xuất phương án và triển khai các giải pháp, sản phẩm mật mã của ngành cơ yếu để bảo mật thông tin bí mật nhà nước của KTNN và các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin theo yêu cầu của KTNN.

*(Xem tiếp trang 3)*

Chuyện trong tuần

# Dự báo và niềm tin vào sức bật kinh tế Việt Nam

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Theo Báo cáo hàng năm “Triển vọng kinh tế khu vực ASEAN+ 3 năm 2022” công bố ngày 12/4/2022, Văn phòng Nghiên cứu kinh tế vĩ mô ASEAN + 3 (AMRO) dự báo: Năm 2022, Việt Nam sẽ đạt mức tăng trưởng 6,5% GDP và lạm phát 3,4% (còn năm 2023 các con số sẽ tương ứng là 7% và 3%).

Báo cáo Triển vọng phát triển châu Á 2022 được Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) công bố ngày 06/4/2022 dự báo, trong năm 2022, kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi ở mức 6,5% và đạt mức 6,7% trong năm 2023; xuất khẩu hàng hóa sẽ tăng 8 - 10%; nhập khẩu sẽ tăng do nhu cầu về tư liệu sản xuất và đầu vào cho công nghiệp chế biến chế tạo tăng lên, tiêu dùng trong nước phục hồi trở lại; thặng dư tài khoản vãng lai ở mức 1,5% GDP (và 2% vào năm 2023); tăng trưởng công nghiệp khoảng 9,5%; sản lượng nông nghiệp tăng 3,5%; ngành dịch vụ tăng 5,5%; lạm phát 3,8% (và 4% vào năm 2023).

Còn trong Báo cáo cập nhật tình hình kinh tế Đông Á và Thái Bình Dương kỳ tháng 4/2022 với chủ đề “Đường đầu bão tố”, WB dự báo kinh tế Việt Nam đang phục hồi và sẽ tăng trưởng 5,3% trong năm 2022 (giảm so với mức 6,5% theo dự báo WB đã đưa ra trong tháng 10/2021). Thậm chí, GDP có thể chỉ tăng 4% trong kịch bản xấu (nếu giá dầu mỏ và nguyên vật liệu kim loại có xu hướng tăng cao), phục hồi lại mức tăng 6% và 6,5% lần lượt vào các năm 2023 và 2024.

Trước đó, ngày 28/3/2022, Tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế Fitch Ratings dự báo tăng trưởng của Việt Nam sẽ phục hồi lên mức 6,1% vào năm 2022 và 6,3% vào năm 2023. Fitch Ratings cũng công bố xếp hạng mặc định của nhà phát hành ngoại tệ dài hạn của Việt Nam ở mức “BB” với Triển vọng Tích cực.

Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) thì dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6% trong năm 2022 và 7,2% vào năm 2023. Lạm phát được dự báo tăng lên mức 3,9% vào cuối năm 2022.

Nhiều ước tính lạc quan hơn cho rằng GDP Việt Nam sẽ tăng mạnh từ mức 2,9%



Sự lạc quan kinh tế được củng cố nhờ môi trường kinh doanh của Việt Nam ngày càng được cải thiện

năm 2021 lên 7 - 7,5% vào năm 2022; tổng mức bán lẻ (loại trừ yếu tố giá) sẽ tăng 5% trong năm 2022 (sau mức giảm 6,2% vào năm 2021). Thặng dư của cán cân thương mại sẽ tăng đến 5% GDP. Lợi nhuận của các ngân hàng cũng sẽ tiếp tục tăng nhờ vào mục tiêu tăng trưởng tín dụng 14% và đa phần tài sản đảm bảo là bất động sản tiếp tục tăng giá trong thời gian 2020-2022; cơ cấu khoản vay được cải thiện và chi phí huy động vốn thấp. Thậm chí, Capital Economics (công ty tư vấn nghiên cứu kinh tế có trụ sở ở London) dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục phục hồi và GDP sẽ tăng trưởng 8,8% trong năm 2022, cao hơn so với mục tiêu kế hoạch chỉ là 6 - 6,5% và so với mức 2,58% của năm 2021.

Sự lạc quan về sức sống, sự phục hồi và triển vọng tích cực của kinh tế Việt Nam không phải là cảm tính và có tính tuyên truyền, mà dựa trên cơ sở thực tế tin cậy:

Trước hết, Việt Nam đang dần quay trở lại với cuộc sống bình thường nhờ là 1 trong 6 nước có tỷ lệ bao phủ vắc-xin cao nhất thế giới, với trên 78% dân số đã được tiêm đủ liều vắc-xin ngừa Covid-19. Điều này giúp Việt Nam cải thiện 28 bậc lên vị trí thứ 90 trong bảng “Chỉ số phục hồi Covid-19” của Nikkei công bố trong tháng 01/2022. Đây là nền tảng quan trọng tạo

thuận lợi để từ quý IV/2022, Việt Nam quyết đoán từng bước mở cửa, nới lỏng các kiểm soát dịch bệnh, thích ứng linh hoạt, an toàn với dịch bệnh, sớm bình thường hóa các hoạt động kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế.

Đồng thời, các thành quả đạt được trong thập kỷ trước và các tiềm năng tăng trưởng trung hạn của Việt Nam vẫn được duy trì; lạm phát được kiểm soát, nợ công ổn định và dự trữ ngoại hối đạt mức cao kỷ lục... Tất cả tạo bộ đệm để Việt Nam ứng phó với các cú sốc từ bên ngoài, nâng mức tăng trưởng GDP quý I/2022 lên 5,03% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ 4,72% của quý I/2021 và 3,66% của quý I/2020; đẩy nhanh thời gian mở cửa du lịch, tạo sự bùng nổ trở lại du khách nội địa, còn thu hút khách quốc tế cũng tăng tới 89,1% trong quý I/2022, so với cùng kỳ năm trước.

Hơn nữa, Việt Nam đang nỗ lực thích ứng và khai thác các cơ hội xuất khẩu từ các FTA thế hệ mới. Cộng đồng DN ở Việt Nam đang chủ động và linh hoạt hơn trong năm bất, đa dạng hóa, nâng cao sức cạnh tranh và uy tín, đáp ứng nhanh và tốt hơn các nhu cầu biến đổi của thị trường, tăng cường tuyển dụng và đào tạo kỹ năng mới cho lao động, tiếp tục nhận thêm nhiều đơn

hàng (tiêu biểu là ngành dệt may). Nhóm DN số liên tục phát triển cả về lượng và chất trong thời gian qua. Dòng vốn FDI chảy vào và thực hiện vẫn duy trì trạng thái khả quan, nhờ lợi thế vị trí địa lý của Việt Nam và di chuyển xuyên biên giới được nới lỏng, chi phí thuê nhân công ở Việt Nam thấp (bằng một phần ba ở Trung Quốc), trong khi chất lượng nguồn lực lao động ngày càng được cải thiện.

Sự lạc quan kinh tế còn được củng cố nhờ môi trường kinh doanh của Việt Nam ngày càng được cải thiện. Theo Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam, Chỉ số môi trường kinh doanh quý IV/2021 của Việt Nam được các DN châu Âu đánh giá tích cực không chỉ nhờ thành tựu chống dịch, sớm bình thường hóa hoạt động kinh tế, mà còn vì Việt Nam là nền kinh tế tự do đứng thứ 17/40 quốc gia ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và đứng thứ 90/184 nền kinh tế trên thế giới theo bảng xếp hạng về Chỉ số tự do kinh tế năm 2021 (Index of Economic Freedom 2021). Đây cũng là năm đầu tiên kinh tế Việt Nam bước vào nhóm các nền kinh tế có “tự do trung bình” (Moderately Free), tăng 15 bậc so với năm trước, từ nhóm được xem là hầu như không tự do kinh tế. Năm 2021, Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) - cơ quan chuyên môn của Liên Hợp Quốc - xếp thứ 44, tức nằm trong khoảng tin cậy (từ khoảng 42 đến 47) của thứ hạng này.

Đặc biệt, niềm tin và động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế năm 2022 còn được sự cộng hưởng từ sự gia tăng các niềm tin đầu tư, việc huy động và sử dụng vốn đầu tư trên cơ sở các thành quả chống dịch bệnh và các chính sách hỗ trợ về tài chính, tín dụng (giảm, giãn nộp thuế, tiền thuê đất, phí trước bạ, lãi suất và thời hạn trả nợ), mở rộng đầu tư công, tăng cường cải cách thể chế, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và chuyển đổi số; sự chủ động của các Bộ, cơ quan, địa phương bám sát tình hình, kịp thời có giải pháp khắc phục khó khăn, chủ động khai thác các cơ hội, nhằm triển khai có hiệu quả cao nhất các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội năm 2022-2023 và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 vừa được ban hành theo Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022...■

## Tăng mức kiểm soát an ninh hàng không dịp 30/4, SEA Games 31

Để đảm bảo an ninh hàng không trong dịp Lễ 30/4, 1/5 và Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31), Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu ngành hàng không dân dụng áp dụng biện pháp kiểm soát an ninh hàng không tăng cường cấp độ 1 tại các cảng hàng không, sân bay, các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu, các chuyến bay xuất phát tại các cảng hàng không, sân bay trên cả nước trong dịp Lễ 30/4, 1/5 và SEA Games 31. Theo đó, giai đoạn 1, áp dụng từ ngày 28/4 đến hết ngày 03/5/2022 trên phạm vi toàn quốc; giai đoạn 2, áp dụng từ ngày 06/5 đến hết ngày 28/5/2022 tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài.

THU HUYỀN

## Bổ sung vốn Dự án đường kết nối Pháp Vân - Cầu Giẽ với Vành đai 3

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa ký Quyết định số 471/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường Vành đai 3 (Dự án).

Theo đó, Dự án được điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư từ 2.535.141 triệu đồng lên thành 3.248.668 triệu đồng. Nguồn vốn từ ngân sách TP. Hà Nội. Đồng thời, điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án từ năm 2022 đến năm 2025. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 141/QĐ-TTg ngày 21/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Phó Thủ tướng giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện đối với kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án. UBND TP. Hà Nội chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về thông tin số liệu báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; chịu trách nhiệm bố trí vốn đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định hiện hành, triển khai thực hiện và hoàn thành Dự án đúng theo tiến độ được phê duyệt; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và tránh thất thoát, lãng phí.■

H. ANH

## Hướng dẫn...

(Tiếp theo trang 1)

lập và phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại các Bộ, ngành và địa phương; đánh giá tính tuân thủ hệ thống các văn bản pháp luật theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản liên quan đến công tác lập và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Thông qua kiểm toán, KTNN sẽ chỉ ra các hạn chế để kiến nghị với đơn vị được kiểm toán chấn chỉnh công tác lập và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và có biện pháp khắc phục những hạn chế được phát hiện thông qua kiểm toán; kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách còn bất cập. Kịp thời phát hiện các sai phạm, hành vi tham nhũng, lãng phí và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật, bảo đảm các nguồn lực tài chính công, tài sản công được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

Đặc biệt, kết quả kiểm toán sẽ cung cấp thông tin, số liệu tin cậy, kịp thời cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo; cung cấp cho Quốc hội, HĐND các cấp và các cơ quan có thẩm quyền thực hiện chức năng kiểm tra, điều tra, giám sát quá trình quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.■

PHÚC KHANG

**“Tắc” vì tiêu chuẩn, định mức chưa sát thực**

Theo đánh giá của Ủy ban Tài chính - Ngân sách, trong năm 2021, công tác xây dựng, hoàn thiện quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ trong các ngành, lĩnh vực có chuyên biến tích cực. Tuy nhiên, một số văn bản quy định chi tiết nội dung được giao trong các luật, nghị quyết của Quốc hội ban hành chậm so với yêu cầu; một số luật còn nợ văn bản quy định chi tiết đã được các Ủy ban của Quốc hội đề cập trong báo cáo kết quả giám sát của các kỳ giám sát trước nhưng đến hết năm 2021 vẫn chưa được khắc phục; tình trạng vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn xảy ra ở nhiều cơ quan, đơn vị.

Cơ quan thẩm tra kiến nghị Chính phủ rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến các “nút thắt”, “điểm nghẽn”; chưa có quy định chi tiết hoặc chưa hướng dẫn cụ thể; tăng cường chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về định mức, tiêu chuẩn, chế độ còn thiếu, chưa phù hợp với thực tiễn.

Đồng tình quan điểm của Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Trưởng Ban Công tác đại biểu Nguyễn Thị Thanh chỉ rõ, hiện nay, định mức, tiêu chuẩn, đơn giá còn thiếu, chưa phù hợp với thực tiễn, đặc biệt là các định mức, đơn giá, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến xây dựng cơ bản ở các lĩnh vực. “Thực tiễn ở địa phương cho thấy, việc lãng phí, vi phạm pháp luật liên quan đến vấn đề đầu tư công thì câu chuyện định mức, đơn giá, tiêu chuẩn là một trong những nội dung vướng nhất, nhưng các Bộ, ngành liên quan chưa kịp thời tháo gỡ” - bà Thanh nêu thực tế, đồng thời nhấn mạnh việc cần quan tâm rà soát, hoàn thiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, nhất là đối với các dự án liên quan đến nạo vét sông, hồ, kè, đập để bảo đảm sát với thực tế.

Cũng nhấn mạnh yêu cầu rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện

# Tháo gỡ “điểm nghẽn”, thúc đẩy thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

□ Đ. KHOA

**Cho ý kiến vào Báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đánh giá, vẫn còn diễn ra tình trạng lãng phí, chưa tiết kiệm; còn vi phạm, sai sót ở mức độ khác nhau trong các lĩnh vực. Để đẩy mạnh THTK, CLP, nhiều Ủy viên UBTVQH đề nghị cần quan tâm hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật, tháo gỡ những “điểm nghẽn” làm cản trở sự phát triển và dẫn đến lãng phí.**



Quang cảnh Phiên họp

Ảnh: TTXVN

cơ chế, chính sách pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, đơn giá, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Trần Thanh Mẫn cho rằng, trong công tác thực hành tiết kiệm phải tính toán cụ thể để không thất thoát, lãng phí tiền nhà nước. “Vấn đề là làm sao cho thực tế, tránh để cán bộ bên dưới khai không đúng, làm không đúng” - Phó Chủ tịch Quốc hội nói.

Cho ý kiến về vấn đề này, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ chỉ ra, định mức, đơn giá không rõ, nên các địa phương “tắc” hết. “Các lĩnh vực phát thanh, truyền thông, y tế, môi trường, đô thị... nhiều nơi không thể giao nhiệm vụ, không thể đặt hàng, không thể đấu thầu được, bởi vì không có hệ thống định mức,

đơn giá dự toán một cách hợp lý” - Chủ tịch Quốc hội dẫn chứng và đề nghị nên tăng cường phân cấp cho cơ quan theo kiểu khoán chỉ hành chính, trên cơ sở đó chỉ ban hành khung quy định các định mức, đơn giá, các nguyên tắc...

Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục Nguyễn Đức Vinh cũng đề nghị đánh giá sâu về việc khoán chỉ văn phòng phẩm, công tác phí và một số loại hình khoán khác để có thể nhân rộng. Bởi việc khoán chỉ mang lại động lực cho cán bộ, công chức thực hành tiết kiệm.

**Lãng phí vì thiếu cơ chế, hướng dẫn cụ thể**

Bên cạnh việc gỡ vướng về tiêu chuẩn, định mức, các ý kiến

tại Phiên họp cũng chỉ ra nhiều “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách khiến cho việc triển khai còn nhiều lúng túng, gây lãng phí nguồn lực, thậm chí để xảy ra sai phạm, đặc biệt trong lĩnh vực quản lý tài chính và NSNN, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm công, quản lý đất đai, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản...

Theo Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Hoàng Thanh Tùng, qua khảo sát cho thấy, tại các địa phương sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, nhiều trụ sở vẫn “khóa cửa để không”. Mặc dù Bộ Tài chính đã có hướng dẫn về việc quản lý, xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021 nhưng việc áp

dụng và thực hiện ở các địa phương rất nhiều vướng mắc. Ông Tùng đề xuất, cần có giải pháp kịp thời để tháo gỡ, xử lý được những tài sản đang dôi dư. Đồng thời, phải có hướng chuẩn bị để chủ động hướng dẫn ngay từ đầu phù hợp với thực tiễn, chuẩn bị cho việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của giai đoạn tới.

Từ thực tiễn công tác kiểm toán, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ cũng chỉ ra “điểm nghẽn” lớn trong lĩnh vực đất đai, đó là các địa phương hiện nay không thể xác định được giá đất như thế nào là sát với giá thị trường và chuẩn. Vì vậy, KTNN đề nghị cần sớm sửa đổi luật, đặc biệt các Bộ, ngành phải nghiên cứu vấn đề xác định phương án giao đất. Hay như trong lĩnh vực tài nguyên, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước cho biết, quy định về thu cấp quyền khai thác khoáng sản trong Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT có những cách hiểu rất khác nhau, rất khó triển khai thực hiện, thậm chí nếu quan điểm tính khác nhau thì chênh lệch rất lớn trong thu cấp quyền khai thác khoáng sản. “Đây là vấn đề nên có giám sát của Quốc hội trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” - Phó Tổng Kiểm toán nhà nước đề xuất.

Từ thực tế trên, nhiều ý kiến đề nghị Chính phủ cụ thể hóa hơn những giải pháp đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó lưu ý các giải pháp đề ra soát, sửa đổi, bổ sung các quy định tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, thanh tra và kiểm toán để đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí. ■

## Chia sẻ kinh nghiệm...

(Tiếp theo trang 1)

KTNN nhằm tổ chức việc kiểm toán tốt hơn. Để tổ chức thực hiện kiểm toán một cách hiệu quả, chất lượng, KTNN đã xây dựng, ban hành Hệ thống Chuẩn mực KTNN phù hợp với Chuẩn mực quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam. Ngoài ra, KTNN cũng xây dựng, ban hành nhiều văn bản hướng dẫn cụ thể đối với từng lĩnh vực kiểm toán, chuyên đề kiểm toán nhằm phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động kiểm toán...

Các đại biểu phía Lào đã đưa ra nhiều câu hỏi để KTNN Việt Nam trả lời đồng thời thảo luận về các vấn đề trọng tâm như việc nâng cao chất lượng của hoạt động kiểm toán, của báo cáo kiểm toán, đảm bảo hiệu lực của các kiến nghị kiểm toán, cải tiến các quy trình kiểm toán... Những phần trình bày, chia sẻ cởi mở của các đại biểu phía KTNN Việt Nam cùng những trao đổi, thảo luận sôi

nổi, nhiệt tình giữa các đại biểu đã giúp KTNN Lào hiểu rõ hơn về hệ thống kiểm toán công Việt Nam, mang lại cho KTNN Lào những thông tin tham khảo hữu ích trong bối cảnh KTNN Lào đang tiến hành sửa đổi Luật kiểm toán và sắp xếp cơ cấu tổ chức.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh, KTNN Việt Nam luôn sẵn sàng trao đổi và tổ chức các hoạt động chuyên môn nhằm tăng cường năng lực giữa hai cơ quan, đồng thời sẽ phối hợp chặt chẽ với KTNN Lào để thúc đẩy việc triển khai các hoạt động theo Thỏa thuận về kế hoạch hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và Lào được ký kết hằng năm.

Chủ tịch KTNN Lào Mailaithong Kommasith đã cảm ơn sự hợp tác, hỗ trợ của KTNN Việt Nam trong thời gian qua và đánh giá cao việc tổ chức hội nghị

trực tuyến về kiểm toán công giữa hai cơ quan. Ông Mailaithong Kommasith bày tỏ: “Chúng tôi tin tưởng, sự chia sẻ thẳng thắn, nhiệt tình của KTNN Việt Nam sẽ mang đến cho chúng tôi những kinh nghiệm, kiến thức quý báu để vận dụng trong quá trình tiến hành sửa đổi Luật KTNN Lào cũng như tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của KTNN. Mối quan hệ giữa hai cơ quan kiểm toán là mối quan hệ đặc biệt, là một minh chứng cho mối quan hệ tốt đẹp giữa Nhà nước Việt Nam và Lào”.

Bên cạnh những chia sẻ về hệ thống kiểm toán nhà nước của Việt Nam, Hội nghị cũng đã thảo luận các nội dung về vai trò của cơ quan kiểm toán trong hoạt động kiểm toán các Bộ, ngành, cơ quan; các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán; công khai kết quả kiểm toán; xác định ngân sách cho các kế hoạch kiểm toán thường niên và các chương trình kiểm toán đột xuất... ■

Tin và ảnh: THANH XUYẾN

## Kiểm toán...

(Tiếp theo trang 1)

Ngoài ra, Ban Cơ yếu Chính phủ hỗ trợ KTNN trong công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin của KTNN, đặc biệt là các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến triển khai các giải pháp, sản phẩm mật mã bảo vệ thông tin; tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo mật và an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; tham gia nghiên cứu khoa học; tư vấn, cung cấp và chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về cách thức tổ chức, kỹ năng quản lý, tài liệu và triển khai, giải pháp, sản phẩm mật mã đảm bảo khả thi, hiệu quả.

Phát biểu tại buổi Lễ, Thiếu tướng Vũ Ngọc Thiềm - Trưởng Ban Cơ yếu Chính phủ - nhấn mạnh: Bảo vệ bí mật nhà nước là vai trò, chức năng, nhiệm vụ của ngành cơ yếu đã được quy định trong Luật. Vì vậy, Ban Cơ yếu Chính phủ sẽ phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ KTNN trên mọi mặt công tác để bảo đảm bảo mật thông tin.

Hoạt động khoa học công nghệ mật mã mà Ban Cơ yếu Chính phủ đang triển khai đã tiếp cận kỹ thuật thế giới và ban hành tiêu chuẩn mật mã riêng cho Việt Nam. Đây là điều kiện thuận lợi để hai bên phối hợp và hỗ trợ nhau trong thời gian tới. ■ THÙY LÊ

# Thanh lọc thị trường để dòng vốn "sạch" thu hút nhà đầu tư

□ HỒNG NHUNG

## Quy mô ngày càng lớn nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro

Chia sẻ tại "Hội nghị phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế" vừa qua, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc cho biết, giai đoạn 2016-2021, quy mô của thị trường vốn tăng trưởng bình quân 28,5%/năm. Hiện tại, quy mô thị trường vốn đạt 134,5% GDP năm 2021, gấp 3,5 lần quy mô năm 2015. Trong đó, quy mô thị trường trái phiếu tương đương 93,8% GDP; quy mô thị trường trái phiếu đạt 39,7% GDP. Thị trường chứng khoán phát triển tiếp tục diễn ra sôi động. Tính chung năm 2021, khối lượng giao dịch bình quân hợp đồng tương lai trên chỉ số VN30 tăng 21% so với năm trước.

Năm 2021, trong bối cảnh khó khăn do Covid-19, thị trường vốn tiếp tục là kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng cho Chính phủ và DN. Tổng mức huy động vốn trên thị trường vốn đạt trên 1,12 triệu tỷ đồng, tương đương 38,7% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Trong đó, tổng khối lượng phát hành trái phiếu chính phủ đạt trên 318.000 tỷ đồng. Huy động vốn của khối DN thông qua phát hành cổ phiếu và đấu giá cổ phần hóa đạt trên 143.500 tỷ đồng, tăng gấp 2 lần năm 2020. Khối lượng phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) đạt trên 636.000 tỷ đồng. Hoạt động của thị trường trái phiếu đã hỗ trợ tích cực trong việc tái cơ cấu danh mục nợ Chính phủ cả về khối lượng, kỳ hạn và chi phí huy động, góp phần tăng tính bền vững của nợ Chính phủ. Đáng chú ý, thị trường TPDN có sự tăng trưởng cả về số lượng DN phát hành và nhà đầu tư mua trái phiếu.

Tuy nhiên, theo ông Phớc, tình hình tăng trưởng nhanh của thị

Thời gian qua, thị trường vốn của Việt Nam phát triển nhanh cả về chiều rộng và chiều sâu, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế. Tuy nhiên, các hiện tượng thao túng, làm giá gần đây cho thấy thị trường này vẫn còn bất cập, cần các giải pháp tháo gỡ để phát triển an toàn, bền vững.



Thị trường vốn tiếp tục là kênh huy động vốn trung, dài hạn quan trọng cho Chính phủ và DN

Ảnh minh họa

trường chứng khoán, thị trường trái phiếu thời gian gần đây đã phát sinh những rủi ro. Trên thị trường cổ phiếu, thị trường chứng khoán phát sinh xuất hiện các hiện tượng thao túng giá, làm giá ngày càng biến động, nhiều mã chứng khoán được đẩy giá lên cao không gắn với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của DN. Nghĩa vụ công bố thông tin của một số DN đại chúng, công ty niêm yết, nhà đầu tư còn chưa đảm bảo chất lượng. Thị trường TPDN tiếp tục phát sinh rủi ro do các nhà đầu tư cá nhân chưa hiểu rõ về pháp luật trong đầu tư, giao dịch TPDN riêng lẻ. Tình hình tài chính của một số DN phát hành còn hạn chế, một số DN sử dụng vốn không đúng thông tin đã công bố. Chất

lượng hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ trên thị trường chưa đồng đều, còn xảy ra các hành vi tiêu cực...

Đáng lưu ý, theo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Thị Hồng, thị trường TPDN của Việt Nam có quy mô còn nhỏ so với các nước trong khu vực. Bởi vậy DN dựa rất nhiều vào vốn tín dụng ngân hàng, kể cả vốn trung, dài hạn (năm 2021, quy mô tín dụng đạt 124,3% GDP). Thực trạng này đã và đang tạo sức ép và rủi ro lớn cho hệ thống tổ chức tín dụng khi nguồn vốn huy động chủ yếu là ngắn hạn (tỷ lệ huy động vốn ngắn hạn chiếm khoảng 82% tổng huy động vốn). Thêm vào đó, các nhà đầu tư TPDN như các DN bảo hiểm, quỹ đầu tư chứng khoán

chưa khẳng định vai trò chủ đạo trên thị trường; hệ thống quỹ hưu trí tự nguyện, các quỹ tương hỗ chưa phát triển, sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường TPDN còn hạn chế.

## Củng cố niềm tin thị trường, tăng cường giám sát, cảnh báo

Để loại bỏ những hạn chế, tiêu cực, kiểm soát rủi ro, hướng tới thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc cho hay, thời gian tới, Bộ sẽ tổ chức điều hành thị trường gắn với hoàn thiện khung khổ pháp lý; tích cực triển khai công tác tái cấu trúc thị trường chứng khoán, nâng cao sức cạnh tranh và chất lượng của các định chế trung gian thị

trường. Bộ cũng sẽ cải thiện chất lượng cầu đầu tư; nâng cao hiệu quả công tác giám sát; tăng cường phối hợp giữa các Bộ, ngành và hoạt động hợp tác quốc tế.

Thống đốc Nguyễn Thị Hồng kiến nghị phát triển đồng bộ các phân khúc của thị trường tài chính theo hướng tập trung hiện đại hóa công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng, đa dạng hóa các nhà đầu tư, khuyến khích các quỹ, công ty bảo hiểm tham gia sâu và rộng hơn vào thị trường; thành lập các công ty xếp hạng tín nhiệm uy tín. Các Bộ, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện hành lang pháp lý và triển khai các giải pháp tạo điều kiện phát triển thị trường vốn; tiếp tục kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để thu hút các nhà đầu tư nước ngoài tham gia thị trường.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, chuyển đổi số toàn diện thị trường vốn là việc cần làm ngay. Cơ quan quản lý cần xây dựng hệ thống giám sát online toàn diện, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về thị trường vốn và dùng trí tuệ nhân tạo (AI) để phân tích, đánh giá, phát hiện sớm các bất cập, kiểm soát rủi ro. Còn theo Luật sư Trương Trọng Nghĩa, sự can thiệp nên diễn ra thường xuyên và sớm hơn nhưng phải thông qua các biện pháp và công cụ cảnh báo, giám sát chuyên nghiệp. Nhà nước phải làm tốt vai trò trọng tài, cảnh báo sớm, kịp thời, khi có sai phạm phải xử phạt nghiêm.

Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, thời gian tới, Chính phủ tiếp tục kiên định thực hiện mục tiêu ổn định môi trường đầu tư, đặc biệt là sự nhất quán, ổn định chính sách để nhà đầu tư yên tâm. "Đảng và Nhà nước ta nhất quán chủ trương không hình sự hóa các quan hệ kinh tế và luôn có chính sách hỗ trợ, khuyến khích những DN tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, làm ăn hiệu quả, chính đáng, minh bạch, góp phần xây dựng đất nước hùng cường, thịnh vượng, mang lại hạnh phúc, ấm no cho nhân dân" - Người đứng đầu Chính phủ khẳng định, đồng thời cho biết, Chính phủ sẽ sớm ban hành Nghị quyết về phát triển ổn định thị trường vốn. ■

## Doanh nghiệp châu Âu đánh giá tích cực về môi trường kinh doanh của Việt Nam

Theo kết quả Báo cáo Chỉ số Môi trường kinh doanh (Business Climate Index - BCI) mới được Hiệp hội DN châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) công bố, niềm tin của các DN châu Âu vào môi trường đầu tư, kinh doanh của Việt Nam tiếp tục tăng trong quý I/2022. Cụ thể, trong quý đầu tiên của năm 2022, chỉ số BCI đã tăng lên 73 điểm phần trăm, mức cao nhất kể từ sau đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư, con số này tăng 12 điểm phần trăm so với quý IV/2021 và tăng gần 58 điểm phần trăm so với quý III/2021. Đặc biệt, lãnh đạo các DN châu Âu cũng có những nhận định tích cực về sự tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong 3 tháng tới. Theo đó, 69% lãnh đạo DN đánh giá nền kinh tế Việt Nam có nhiều khả năng ổn định và cải thiện trong quý II/2022, trong khi quý IV/2021 chỉ có 58% lãnh đạo DN có dự báo tích cực.

Với nhận định lạc quan về triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam, lãnh đạo các DN châu Âu cũng kỳ vọng tích cực hơn về triển vọng phát triển DN của họ trong quý II/2022, theo đó, gần 66% DN dự báo doanh thu của họ sẽ tăng trong quý II/2022 (tăng so với tỷ lệ đạt 52% ở kỳ đánh giá vào 3 tháng trước); đồng thời, hơn 46% DN dự định sẽ tăng số lượng nhân viên trong quý này.

D.THIỆN

## Quy định mới về kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán

Ngày 28/4/2022, Thông tư số 18/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2019/TT-BTC hướng dẫn hoạt động kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán (Thông tư 18) có hiệu lực.

Thông tư 18 quy định, việc quay số mở thưởng xổ số tự chọn số điện toán được thực hiện tại trụ sở chính của công ty xổ số điện toán hoặc tại các địa điểm khác nhưng phải nằm trong phạm vi địa giới hành chính của tỉnh, thành phố nơi

công ty xổ số điện toán đặt trụ sở chính, hoặc nơi công ty xổ số điện toán có chi nhánh.

Công ty xổ số điện toán phải hoàn trả tiền mua vé xổ số tự chọn số điện toán cho tất cả người tham gia dự thưởng trong các trường hợp: Lịch quay số mở thưởng được thông báo là bị hủy bỏ do sự cố kỹ thuật hoặc trường hợp bất khả kháng xảy ra do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn nhưng chưa có lịch quay số mở thưởng tổ chức lại; có lịch quay số mở thưởng lại nhưng thời gian quay số mở thưởng chậm hơn 72 giờ so với lịch ban đầu; kết quả quay số mở thưởng đã công bố bị hủy bỏ theo kết luận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Thông tư 18 cũng yêu cầu công ty xổ số điện toán phải quy định cụ thể thời hạn hoàn trả tiền mua vé xổ số tự chọn số điện toán tại thể lệ tham gia dự thưởng nhưng tối đa không quá 60 ngày kể từ ngày quay số mở thưởng theo lịch ban đầu hoặc ngày công bố hủy bỏ kết quả quay số mở thưởng của cơ quan có thẩm quyền. Vé xổ số tự chọn được đề nghị hoàn trả tiền mua vé phải đáp ứng đủ điều kiện như vé xổ số lĩnh thưởng. ■

MINH ANH

**Lạc quan vào triển vọng kinh tế**

Báo cáo nghiên cứu của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân trình bày tại Hội thảo Kinh tế Việt Nam năm 2021 và triển vọng năm 2022 với chủ đề “Ổn định kinh tế vĩ mô và lành mạnh tài chính trong bối cảnh đại dịch Covid-19” đã nêu bật bức tranh kinh tế năm 2021 với đầy những khó khăn, thách thức. Nhưng những giải pháp, chính sách vĩ mô được ban hành kịp thời, cùng cách thức quản lý điều hành linh hoạt của Chính phủ đã góp phần kiểm soát tình hình dịch bệnh, phục hồi kinh tế. Đáng chú ý, đổi mới sáng tạo và kinh tế số - những động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế - đã có những dấu hiệu khởi sắc và mở ra nhiều cơ hội phát triển. Nền kinh tế số của Việt Nam năm 2021 đạt khoảng 21 tỷ USD (chiếm khoảng 6% GDP), dự kiến sẽ vượt Thái Lan, đứng vị trí thứ hai trong khu vực, sau Indonesia vào năm 2025. Đây là những cơ sở quan trọng để Nhóm nghiên cứu tin tưởng kinh tế Việt Nam sẽ đạt được mục tiêu tăng trưởng 6,5% trong năm 2022, tương đồng với dự báo của Quỹ Tiền tệ quốc tế.

Về triển vọng kinh tế năm 2022, GS, TS. Phạm Hồng Chương - Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - dự báo, động lực tăng trưởng kinh tế vẫn đến từ khu vực kinh tế đối ngoại. Bù đắp cho đầu tư khu vực tư nhân còn khó khăn, chưa thể hồi phục nhanh do tác động của đại dịch, đầu tư công được tăng cường sẽ đóng góp lớn vào tăng trưởng của năm 2022. Những chính sách đảm bảo an sinh xã hội và hỗ trợ việc làm được thực hiện giúp tăng các mức chi tiêu, đóng góp lớn vào quy mô nền kinh tế. Bên cạnh đó, ngành sản xuất, dịch vụ có cơ hội hồi phục mạnh mẽ với sự mở cửa trở lại của nền kinh tế. Đây là ngành có vai trò lớn đóng góp vào tăng trưởng trong những năm gần đây. Chất lượng tăng trưởng năm 2022 cũng được dự báo ở mức cao hơn, thông qua dự báo tốc độ tăng

**TRIỂN VỌNG KINH TẾ 2022:**

# Tiếp tục chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ phục hồi kinh tế

□ Bài và ảnh: NGUYỄN LỘC

**Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn đang phải đối mặt với nhiều thách thức, với sự chỉ đạo quyết liệt, tập trung, đúng hướng của Chính phủ và sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị, các chuyên gia tin tưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 sẽ đạt mức tăng trưởng khoảng 6,6% theo dự báo.**



Các chuyên gia kinh tế trao đổi tại Hội thảo

năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) và năng suất lao động được cải thiện.

Nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, với tình hình dịch bệnh đang được kiểm soát tốt và được thúc đẩy bởi gói hỗ trợ phục hồi kinh tế mới, mục tiêu tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể đạt được. Tuy nhiên, nhiều rủi ro còn hiện hữu do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, bất ổn chính trị thế giới leo thang cùng giá dầu tăng mạnh; tăng trưởng “nóng” trên thị trường bất động sản và chứng khoán... Những yếu tố này cần được đặc biệt chú ý trong quá trình quản lý kinh tế vĩ mô, ban hành và triển khai chính sách nhằm loại bỏ những tác động tiêu cực đến nền kinh tế vốn đã chịu nhiều tổn thương.

**Tập trung vào chính sách tài khóa**

Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá khách quan về bối cảnh dịch bệnh cũng như các tác động của tình hình thế giới, trong nước đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2022, các chuyên gia kinh tế đã đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế một cách bền vững trong bối cảnh bình thường mới. Trong đó, chính sách tài khóa phải được coi là chính sách hỗ trợ quan trọng nhất. Chính phủ có thể gia tăng hỗ trợ tài khóa mạnh mẽ hơn (lên khoảng 5 - 6% GDP) để hỗ trợ nền kinh tế trong ít nhất 2 - 3 năm tới.

PGS, TS. Vũ Sỹ Cường (giảng viên cao cấp Học viện Tài chính) cho rằng, dự địa chính sách tài

khóa của Việt Nam vẫn còn nhưng việc hỗ trợ thông qua chính sách tài khóa không được tách rời mà phải gắn chặt với các chính sách khác, đặc biệt là chính sách tiền tệ; đi đôi với đó cần đẩy mạnh khả năng hỗ trợ và thúc đẩy giải ngân đầu tư công.

Còn theo TS. Trần Văn Lực - thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính - tiền tệ Quốc gia, chính sách hỗ trợ tín dụng nên hướng đến cả các DN ít bị ảnh hưởng do đại dịch nhưng có tác động tích cực đến các ngành, các lĩnh vực khác để thúc đẩy sản xuất của cả thị trường. Chính sách lãi suất nên tập trung vào việc cắt giảm lãi suất cho vay hơn là lãi suất huy động... Đặc biệt, cần chú trọng

chuyên hướng các dòng vốn tín dụng vào khu vực sản xuất và nền kinh tế, thực hiện kiểm soát chặt chẽ tăng trưởng “nóng” ở các thị trường tài sản.

Đồng quan điểm, TS. Nguyễn Đình Cung - nguyên Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương - cho rằng, năm 2022, nền kinh tế sẽ bước sang giai đoạn phục hồi mạnh mẽ, khi đại dịch được kiểm soát tốt. Do vậy, cần phải tăng chi, mạnh dạn chấp nhận mức bội chi ngân sách cao hơn trước đây. Bởi Việt Nam vẫn còn dư địa để phục hồi kinh tế trong các năm tới, đó là tỷ lệ lạm phát thấp, dự trữ ngoại tệ ổn định, hệ thống tài chính ổn định, đặc biệt là tỷ lệ bội chi ngân sách còn thấp. Theo ông Cung, mấu chốt vẫn là chính sách tiền tệ và tài khóa. “Hiện năng lực của ta tốt hơn rất nhiều so với thời kỳ trước. Dự địa còn nhiều nhưng chi tiêu quá thấp. Cần sử dụng công cụ tài khóa để thúc đẩy thị trường phát triển” - ông Cung nói.

Nhấn mạnh yêu cầu ổn định kinh tế vĩ mô trong bối cảnh dịch Covid-19, báo cáo của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân khuyến nghị, Chính phủ cần quán triệt 3 quan điểm cơ bản khi đưa ra các chính sách. Thứ nhất, các chính sách cần tập trung hướng đến hồi phục và phát triển nền kinh tế bền vững trong bối cảnh “sống chung với Covid-19.” Thứ hai, đảm bảo cân bằng bên trong của nền kinh tế. Chính phủ cần thực hiện các chính sách tài khóa và tiền tệ hướng về tổng cầu trong ngắn hạn để đẩy nền kinh tế quay trở lại vị trí tiềm năng. Cuối cùng, hiện dự địa chính sách đang dần thu hẹp, do đó, các chính sách cần hướng nguồn lực ưu tiên đến khu vực DN, nhằm tạo điều kiện cho khu vực này phục hồi và phát triển sau đại dịch; đặc biệt là những DN có ảnh hưởng lan tỏa lớn đến nền kinh tế, trong đó tập trung vào hai khó khăn lớn nhất với cộng đồng DN là đứt gãy chuỗi cung ứng và chi phí sản xuất gia tăng. ■

**Nhiều hiệp hội ngành hàng kiến nghị lùi thời điểm tăng lương tối thiểu vùng**

Mới đây, Hội đồng Tiền lương Quốc gia đã họp và chốt đề xuất tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 01/7/2022 ở mức 6% trình Chính phủ xem xét quyết định. Ngay sau khi đề xuất trên được đưa ra, các hiệp hội gồm: Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam, Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội DN điện tử Việt Nam, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, Hiệp hội Nhựa Việt Nam... đã có công văn gửi Thủ tướng Chính phủ về việc kiến nghị lùi thời điểm tăng lương tối thiểu vùng.

Theo các hiệp hội ngành hàng, hiện nay, các DN đều đã thực hiện tăng lương vào đầu năm 2021, 2022; đồng thời hợp đồng với các đối tác bao gồm giá hàng hóa đều đã được chốt và ký với các đối tác từ đầu năm 2022 nên không thể tăng giá bán hàng hóa. Do đó, nếu điều chỉnh tăng lương tối thiểu vùng vào thời điểm giữa năm (tháng 7/2022) sẽ đẩy DN vào tình huống rất khó khăn, nhiều DN sẽ phải hủy bỏ ngang hợp đồng vì chi phí không đảm bảo, ảnh hưởng đến công việc, thu nhập của người lao động và hoạt động của DN. Vì vậy, các hiệp hội ngành hàng kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét và cân nhắc giải pháp hỗ trợ các DN, lùi

thời điểm áp dụng tăng lương tối thiểu vùng, áp dụng từ ngày 01/01/2023, nhằm tạo điều kiện cho các DN có thời gian chuẩn bị tốt nhất.

**DIỆU THIỆN**

**TP. HCM đề xuất 28 dự án trọng điểm trong năm 2022**

Sở Giao thông vận tải (GTVT) TP. HCM vừa có văn bản gửi UBND Thành phố ban hành danh mục dự án, công trình trọng điểm GTVT năm 2022 trên địa bàn. Theo đó, Thành phố sẽ có 28 dự án trọng điểm bao gồm: Nhóm dự án chuẩn bị đầu tư 10 dự án, nhóm dự án đã có quyết định phê duyệt dự án đầu tư 18 dự án (5 công trình khởi công mới, 13 công trình đang thi công). Theo Sở GTVT, sự cần thiết để ban hành danh mục công trình, dự án trọng điểm giao thông năm 2022 trên địa bàn TP. HCM nhằm đảm bảo việc triển khai đầu tư xây dựng các công trình có tính chiến lược, quan trọng, đúng tiến độ, đồng bộ và chất lượng.

**LÊ HÒA**

**Lượng ô tô nhập khẩu giảm gần 24% so với cùng kỳ**

Tổng cục Hải quan cho biết, 15 ngày đầu tháng 4/2022,

cả nước nhập khẩu 8.392 ô tô nguyên chiếc các loại, với tổng kim ngạch 225,4 triệu USD. So với nửa cuối tháng 3/2022, lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu tăng 111% (tương đương 4.416 xe). Tuy nhiên, lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/4, lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu vẫn giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, đến ngày 15/4, cả nước nhập khẩu 32.376 ô tô nguyên chiếc các loại, tổng kim ngạch 797,75 triệu USD, giảm gần 24% về lượng (tương đương 10.284 xe), giảm 18% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2021. Việc giảm 50% lệ phí trước bạ với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước (từ ngày 01/12/2021 đến hết ngày 31/5/2022) được cho là một trong những nguyên nhân khiến lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu sụt giảm.

Về thị trường nhập khẩu, Thái Lan vẫn giữ vị trí số 1 khi đạt 12.222 xe (cập nhật theo thị trường hết tháng 3), kim ngạch 252,85 triệu USD, chiếm hơn 50% lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu của cả nước. Tiếp theo là Indonesia đạt 6.762 xe, kim ngạch 93,4 triệu USD; Trung Quốc đạt 2.207 xe, kim ngạch 82,9 triệu USD. Với gần 21.200 xe nguyên chiếc, 3 thị trường châu Á chiếm hơn 88% tổng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu trong quý I của cả nước. ■

**THÙY ANH**

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KIỂM TOÁN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG 4.0

**Cách mạng 4.0 - cơ hội và thách thức đối với kiểm toán viên**

Công nghệ số với nhiều đột phá tạo nên CMCN 4.0 như: Trí tuệ nhân tạo (AI), internet kết nối vạn vật (IoT), phân tích dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), chuỗi khối (Blockchain)... đang có tác động rất lớn đến phạm vi toàn cầu, các quốc gia, các ngành, lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

Big Data mang lại cho con người sự tiếp cận nguồn kiến thức vô hạn; AI có thể thay thế những công việc thủ công của kế toán, kiểm toán nhưng việc phân tích số liệu, dữ liệu, nguyên nhân, đề xuất giải pháp cho các tình huống, những vấn đề, tình huống mới nảy sinh vẫn luôn cần đến con người. CMCN 4.0 tạo ra điều kiện làm việc thuận lợi hơn, nâng cao năng suất làm việc, đảm bảo sự tin cậy của báo cáo, minh bạch và bảo mật, đặc biệt là cơ hội thay đổi phương thức, phương pháp kiểm toán từ truyền thống sang kiểm toán trên dữ liệu số, tiến tới kiểm toán số.

Tuy nhiên, sự phát triển công nghệ số cũng đặt ra nhiều thách thức, đó là: Đội ngũ KTV phải thay đổi căn bản nhận thức về bản chất, tác động của CMCN 4.0, khả năng tư duy, phương thức làm việc, quản lý, điều phối tích hợp các yếu tố công nghệ, phi công nghệ, giữa thực và ảo, giữa con người và máy móc. Cùng với đó, nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghệ cao, nhân lực chất lượng cao trong đội ngũ KTV còn thiếu về số lượng, yếu về năng lực, đây cũng là thách thức đối với công tác đào tạo nhân lực kiểm toán. Hơn nữa hiện nay, đội ngũ KTV chưa thích ứng kịp với những thay đổi mới, chưa thấy rõ sự liên quan của xu thế công nghệ đến ngành, lĩnh vực của mình, chưa thật sẵn sàng năng lực để tiếp cận công nghệ. Điều này dễ dẫn đến tình trạng KTV rơi vào thế bị động và tụt hậu xa.

Liên quan đến các xu hướng tác động của công nghệ số trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, kết quả khảo sát của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc (ACCA) năm 2016 cho thấy, 55% số người được khảo sát cho rằng sự phát triển của hệ thống kế toán tự động chịu tác động cao nhất, tiếp đến là xu hướng hài hòa chuẩn mực kế toán, kiểm toán (42%), sự biến động kinh tế (42%), sự xâm nhập điện toán đám mây trong kinh doanh (41%).

Trong lĩnh vực kiểm toán, công nghệ số tác động chủ yếu

# Đào tạo nhân lực kiểm toán đáp ứng yêu cầu thời đại số

□ GS.TS. ĐOÀN XUÂN TIÊN - nguyên Phó Tổng Kiểm toán nhà nước

**Công nghệ số trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) đang phát triển nhanh chóng, mở ra một thời đại mới trong tiến trình phát triển nhân loại, đó là kỷ nguyên số. Đây là cơ hội, song cũng đầy khó khăn, thách thức, tác động trực tiếp đến các ngành, lĩnh vực, trong đó có vấn đề đào tạo đội ngũ kiểm toán viên (KTV).**



**Sự phát triển công nghệ số đặt ra nhiều thách thức cho đội ngũ KTV**

đến việc thu thập, xử lý thông tin phục vụ sự thay đổi của hoạt động kiểm toán. Cụ thể, hệ thống thông tin, dữ liệu của các đơn vị, đối tượng kiểm toán đều được tổ chức thông qua hệ thống tự động hóa nên việc thu thập, xử lý, phân tích thông tin, dữ liệu cho hoạt động kiểm toán cũng phải thay đổi. Cùng với đó, công nghệ số cũng làm thay đổi đối tượng, phạm vi và nội dung kiểm toán. Theo đó, đối tượng kiểm toán ngày càng mở rộng hơn, quy mô kế toán, kiểm toán ngày càng lớn, loại hình kiểm toán đa dạng, các hoạt động kiểm toán sẽ dựa vào việc tiếp cận trực tiếp dữ liệu của đơn vị được kiểm toán thông qua công cụ công nghệ để thu thập, xử lý, phân tích, kiểm tra, đánh giá, xác nhận và tư vấn. Công nghệ số cũng dẫn đến sự thay đổi phương thức kiểm toán, cách thức quản lý hoạt động kiểm toán gắn liền với việc sử dụng và phân tích dữ liệu, sự thay đổi phương thức, điều này đòi hỏi phải đổi mới cách thức quản lý kiểm toán dựa trên nền tảng công nghệ số.

**Thay đổi tâm nhin và khả năng công nghệ**

Yêu cầu đổi mới công nghệ, đẩy mạnh khoa học phân tích và quản lý, thu thập, xử lý dữ

liệu lớn tạo ra tri thức mới, các công việc chuyên môn nghiệp vụ, quy trình, phương pháp kiểm toán, hỗ trợ việc đưa ra quyết định hoặc các yêu cầu cao hơn về an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu đã đặt ra những yêu cầu cao về tri thức, kiến thức, năng lực, trình độ, kỹ năng và phương pháp cho KTV. Trong thời đại kỷ nguyên số, mỗi KTV phải thay đổi

**"Trong kỷ nguyên số, mỗi KTV cần có kỹ năng nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng kỹ thuật số, kinh nghiệm, sự thông minh, khả năng sáng tạo, chỉ số cảm xúc và tâm nhin" - nguyên Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đoàn Xuân Tiên.**

được 2 điểm chính, đó là khả năng công nghệ và khả năng phân tích, phán đoán, nhận định (tâm nhin).

Theo các chuyên gia kinh tế, hoạt động đào tạo kế toán, kiểm toán đang đứng trước thách thức rất lớn. Ước tính trong những năm tới, khoảng 70% kỹ năng lao động hiện nay sẽ biến mất và 80% kỹ năng mới sẽ xuất hiện. Nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực kiểm toán không chỉ thiếu về số lượng mà còn yếu cả về năng lực ứng dụng công nghệ. Sự hiểu biết, trình độ, kỹ năng công nghệ còn yếu, không đồng đều; KTV còn tư tưởng trì trệ, thói quen kiểm toán theo cách truyền thống, ngại khó, ngại đổi mới, ngại áp dụng công nghệ,

chưa thích ứng kịp với những thay đổi trong thời đại số.

Theo Hiệp hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA) và Hội Kiểm toán viên hành nghề (VACPA), có tới 2/3 sinh viên tốt nghiệp ngành kế toán, kiểm toán chưa đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng. Bên cạnh đó, KTV còn thiếu và yếu kỹ năng mềm (làm việc nhóm, ngoại ngữ, tư duy phản biện, sáng tạo, tuân thủ công nghệ...), chưa tuân thủ nghiêm quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Công tác đào tạo cũng chủ yếu dừng ở việc truyền thụ kiến thức nền, chưa chuyên sâu, đa ngành, đa lĩnh vực, nhất là kiến thức, kỹ năng về công nghệ, AI, Big Data, Blockchain, bảo mật...

Thực trạng đó đặt ra yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực, trình độ KTV toàn diện về kiến thức, kỹ năng, phương pháp cả về công nghệ, chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp.

**Thảo gó vấn đề pháp lý, đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo**

Để đội ngũ nhân lực kiểm toán đáp ứng được yêu cầu công việc trong bối cảnh CMCN 4.0, **thứ nhất**, cần đổi

mới nội dung, chương trình đào tạo, tập trung đào tạo đội ngũ KTV về kiến thức, kỹ năng, phương pháp trên các mặt. Cụ thể, về **công nghệ**: Đào tạo sâu công nghệ số, như AI, Big Data, IoT, Cloud Computing, Blockchain, chuyên đổi số, trong đó, AI là công nghệ cốt lõi, các phần mềm, công cụ hỗ trợ, ứng dụng vào hoạt động kiểm toán, phân tích và kiểm toán dữ liệu lớn, tiến tới kiểm toán số (Digital audit). Về **chuyên môn nghiệp vụ**: Đào tạo vừa rộng, vừa sâu kiến thức chuyên môn nền tảng, khả năng phân tích đánh giá, dự báo, kỹ năng, phương pháp không chỉ về kiểm toán mà cả kế toán, tài chính, kinh tế, chính sách vĩ mô, tổ chức quản lý, quản trị..., chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật văn bản, chính sách mới trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán và pháp luật...

Về **Chuẩn mực kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp**: Đào tạo KTV cũng cần chú trọng vào chuẩn mực kiểm toán, nó đã bao hàm những vấn đề cơ bản, cốt lõi về nghiệp vụ, quy trình, phương pháp, kỹ năng, thủ tục kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp. Vấn đề đạo đức nghề nghiệp kiểm toán cần được nhấn mạnh trong đào tạo vì trong điều kiện công nghệ số, mọi công việc đều có thể xử lý bằng công nghệ, vì vậy, đạo đức nghề nghiệp trở thành yếu tố cốt lõi cần thiết hơn bao giờ hết. Kỹ năng mềm: Ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng phân tích, tư duy phản biện và sáng tạo.

**Thứ hai**, đổi mới phương pháp, phương thức tổ chức đào tạo, các cơ sở đào tạo và giảng viên cần chuyển từ phương pháp truyền thống sang đào tạo tích cực, tăng cường kỹ năng thực hành, bài tập tình huống, làm việc nhóm, chia sẻ kinh nghiệm... Phương thức đào tạo đa dạng, linh hoạt, kết hợp đào tạo trực tuyến và trực tiếp, đào tạo E-learning... đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

**Thứ ba**, KTV cần đổi mới nhận thức, tư duy, thay đổi thói quen, ngại khó, ngại đổi mới, áp dụng công nghệ, rèn luyện các kỹ năng mềm, tự học, chủ động vượt qua áp lực công nghệ, xác định bắt buộc phải thay đổi nếu không sẽ không tồn tại.

**Thứ tư**, các đơn vị, tổ chức, cơ sở đào tạo cần tập trung tháo gỡ các vấn đề pháp lý, điều kiện công nghệ, hạ tầng công nghệ, dữ liệu số, hệ thống bảo mật, các phần mềm hỗ trợ kiểm toán và đào tạo KTV đáp ứng yêu cầu thời đại số.■



## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KIỂM TOÁN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG 4.0

# “Kiềng 3 chân” trong đào tạo đội ngũ kiểm toán viên nhà nước

□ TS. NGUYỄN HỮU HIẾU - Trưởng Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, KTNN

CMCN 4.0, với các yếu tố cốt lõi là trí tuệ nhân tạo (AI), vạn vật kết nối (IoT) và dữ liệu lớn (Big Data), đã và đang làm thay đổi tư duy và phương thức làm việc tại tất cả các ngành, nghề. Cùng với sự thay đổi đó là những cơ hội và thách thức cho người lao động.

## Kiểm toán viên khó khai thác dữ liệu nếu thiếu kiến thức công nghệ

Đối với KTVNN, CMCN 4.0 tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập thông tin, dữ liệu nhờ ứng dụng công nghệ thông tin và kết nối vạn vật. Các dữ liệu về kết quả kiểm toán được tích lũy và chia sẻ, hình thành kho dữ liệu thông tin lớn, hữu ích cho hoạt động kiểm toán. Khoảng cách địa lý không còn là trở ngại đáng kể trong thu thập thông tin. Thông tin, kết quả kiểm toán được truyền tải nhanh hơn, chính xác hơn, kịp thời phục vụ công tác quản lý và tác nghiệp trong các giai đoạn của quy trình kiểm toán. KTVNN có nhiều cơ hội chia sẻ, tiếp cận phương pháp, quy trình kiểm toán hiện đại, từ đó gia tăng trình độ và kinh nghiệm xử lý các tình huống kiểm toán.

CMCN 4.0 cũng đặt ra nhiều thách thức làm cản trở hoạt động kiểm toán nếu KTVNN không có các giải pháp hữu hiệu. KTVNN phải am hiểu công nghệ thông tin để khai thác, phân tích dữ liệu và thực hiện kiểm toán trong bối cảnh các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số để tổ chức và xử lý nghiệp vụ kế toán; phương thức luân chuyển chứng từ kế toán và việc lưu trữ thông tin cũng được thay đổi thích

**Xu hướng vận động của cuộc Cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 đặt ra yêu cầu cho mỗi kiểm toán viên nhà nước (KTVNN) phải được đào tạo và tự đào tạo về chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và những kỹ năng bổ trợ cần thiết khác để thích ứng với điều kiện mới. Công cuộc đào tạo này cần có sự tham gia với quyết tâm cao của 3 chủ thể liên quan.**



**KTVNN phải đáp ứng yêu cầu kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức và kỹ năng công nghệ thông tin** Ảnh tư liệu

ứng với môi trường công nghệ số. Dữ liệu kiểm toán trở nên phức tạp và khó khai thác đầy đủ hơn nếu KTVNN không được trang bị nền tảng kiến thức về công nghệ và kỹ năng khai thác thông tin...

## Tạo lập môi trường, chính sách, khuyến khích kiểm toán viên

Việc tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức của cuộc CMCN 4.0 đang trở nên cấp thiết đối với mỗi KTVNN. Vì vậy, KTNN phải đặc biệt coi trọng việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao - KTVNN giỏi chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp trong sáng, có kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin. Để công tác đào tạo đáp ứng yêu cầu của cuộc CMCN 4.0, cần có sự tham gia với quyết tâm cao của ba chủ thể liên quan.

Theo đó, KTNN đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc tạo lập môi trường, chính sách và khuyến khích sự phát triển của KTVNN. Hiện nay, KTNN nên ưu tiên nguồn lực để phát triển những giải pháp công nghệ mới, khuyến khích những ý tưởng sáng tạo nhằm ứng dụng và phát triển công nghệ kỹ thuật kiểm toán. Các phần mềm ứng dụng đảm bảo hỗ trợ việc thực hiện nghiệp vụ kiểm toán, công tác quản lý và kiểm soát đạo đức nghề nghiệp của KTVNN.

Đề kịp thời đáp ứng nhu cầu thông tin của KTVNN, KTNN cần tăng cường lưu trữ thông tin về đối tượng được kiểm toán, kết quả kiểm toán, các cơ chế, chính sách, quy trình nghiệp vụ kế toán - kiểm toán... Sự kết nối, liên thông và chia sẻ thông tin về kinh nghiệm,

kỹ năng kiểm toán cần được đề cao như một giải pháp góp phần gia tăng tri thức cho đội ngũ nhân sự thực hiện kiểm toán. KTNN cũng cần khuyến khích KTVNN nâng cao trình độ chuyên môn thông qua các khóa đào tạo bắt buộc hoặc tự đào tạo. Chuẩn kiến thức cần được thiết lập và không ngừng nâng cao, tạo động lực phấn đấu cho mỗi KTVNN.

## Vai trò nòng cốt của cơ sở đào tạo

Giữ vai trò nòng cốt đối với việc đào tạo, bồi dưỡng KTVNN chất lượng cao, Trưởng Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán cần đổi mới cách thức quản lý, nội dung, chương trình, phương pháp dạy và học... để xây dựng phương thức đào tạo 4.0 thích ứng với điều kiện mới.

Phương pháp quản lý đào tạo truyền thống dần chuyển sang “quản lý thông minh” nhờ các ứng dụng công nghệ. Nâng cấp và hoàn thiện phần mềm quản lý đào tạo là yêu cầu cần có tác dụng hỗ trợ, nâng cao hiệu quả đào tạo, từ việc khảo sát nhu cầu để xây dựng kế hoạch đến quản lý lớp học, người học, giảng viên, chương trình tài liệu... và lưu trữ kết quả đào tạo phục vụ công tác quản lý. Hình thức đào tạo đa dạng hóa, có sự phối kết hợp hài hòa, hiệu quả giữa đào tạo tập trung truyền thống và đào tạo trực tuyến. Hình thành hệ thống đào tạo E-learning nhằm tạo môi trường học tập mọi lúc, mọi nơi cho KTVNN.

Cùng với đó, Trưởng cần nhanh chóng xây dựng và vận hành hiệu quả “Kho dữ liệu tri thức về đào tạo và nghiên cứu khoa học của KTNN”. Kho dữ liệu được kết nối với thư viện số của KTNN để chia sẻ tri thức phục vụ hoạt động kiểm toán. Trưởng cũng cần đẩy nhanh việc nghiên cứu và tham mưu cho KTNN xây dựng hệ thống chương trình, tài liệu đào tạo KTVNN theo chuẩn kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp trong thời kỳ CMCN 4.0. Theo đó, mỗi KTVNN phải đáp ứng yêu cầu kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức và kỹ năng công nghệ thông tin.

## Tự học là yêu cầu bắt buộc, thường xuyên

KTVNN giữ vị trí trung tâm, quyết định năng lực thích ứng với môi trường làm việc 4.0. Bên cạnh việc tham gia các chương trình đào tạo chính khóa, KTVNN cần không ngừng tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ chuyên môn, đặc biệt là khả năng vận dụng, làm chủ công nghệ thông tin. Tự học trở thành yêu cầu bắt buộc đối với mỗi KTVNN, cần được thực hiện thường xuyên, dần trở thành “văn hóa đào tạo” của KTNN và mỗi KTVNN.

KTVNN tự học để hiểu và nắm vững quy trình xử lý các nghiệp vụ kinh tế, tổng hợp thông tin kế toán của đơn vị được kiểm toán trong môi trường công nghệ số; sử dụng thành thạo và khai thác có hiệu quả những thông tin, dữ liệu thông qua các phần mềm hỗ trợ kiểm toán, cơ sở dữ liệu kiểm toán... Cùng với đó, KTVNN cần trau dồi và nâng cao trình độ ngoại ngữ, làm chìa khóa cho việc mở rộng khả năng tiếp cận và khai thác thông tin phục vụ kiểm toán.

Trong bối cảnh CMCN 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, mỗi KTVNN cần nâng cao nhận thức về cơ hội và thách thức do CMCN 4.0 tạo ra, xây dựng văn hóa đào tạo, văn hóa học để tiếp tục học, học tập suốt đời nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chuẩn nghề nghiệp.■

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN 4.0) với các xu hướng công nghệ vượt trội đã ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu rộng đến hoạt động của cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) và kiểm toán viên (KTV). Hiện nay, các SAI và KTV lĩnh vực công đã, đang và sẽ phải kiểm toán trong môi trường công nghệ 4.0, số hóa. Đây là xu thế tất yếu, là thách thức lớn nhưng đồng thời cũng là cơ hội đòi hỏi các SAI phải định hình lại và đề ra phương pháp kiểm toán hiệu quả.

Trong thời đại CMCN 4.0, KTV có thể thu thập, xử lý thông tin/dữ liệu kiểm toán một cách nhanh chóng bằng các thiết bị thông minh như máy tính, điện thoại, thiết bị cảm ứng từ dữ liệu lớn (Big Data). Muốn vậy, KTV phải có năng lực phân tích chất lượng dữ liệu nói chung và dữ liệu lớn nói riêng; am hiểu các ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) lõi, cách thức truyền tải và kiểm tra dữ liệu của các giao dịch trong chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị và giữa các tổ chức, cá nhân... Bên cạnh đó, mỗi KTV phải nắm vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên số hình thành từ các cơ sở dữ liệu của đơn vị được kiểm toán, cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của KTNN; phát huy tối đa sự sáng

## Nâng cao năng lực cho kiểm toán viên trong bối cảnh chuyển đổi số

□ PHAN TRƯỜNG GIANG - Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VII, KTNN

tạo, năng suất làm việc thông qua vận dụng các thành tựu của CMCN 4.0.

Một trong những thách thức lớn nhất của các SAI nói chung và KTNN nói riêng là thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng có đủ trình độ, kinh nghiệm để triển khai các cuộc kiểm toán trong môi trường chuyển đổi số. Theo đó, KTNN cần xây dựng một kế hoạch hay chương trình hành động bài bản, có hệ thống về tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ KTV trong môi trường CMCN 4.0, trong đó cần có chiến lược thu hút, sử dụng nhân tài về công nghệ 4.0 - chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, phù hợp với bối cảnh mới.

Hệ thống chương trình đào tạo cần được xây dựng, xác định rõ các nội dung, chủ đề, cấp độ đào tạo từ các vấn đề nhận thức, kiến thức, hiểu biết chung như quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về việc

phát triển ứng dụng CNTT - chuyển đổi số đến các vấn đề mang tính chuyên môn kỹ thuật như hệ thống thông tin, dữ liệu lớn, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, các công cụ thu thập, phân tích dữ liệu...

Cùng với đó, KTNN cần thường xuyên tổ chức và tham gia các cuộc hội thảo, tọa đàm, khóa học... trong nước cũng như quốc tế về kiểm toán CNTT, cách mạng 4.0, chuyển đổi số, đặc biệt là việc ứng dụng dữ liệu lớn trong hoạt động kiểm toán; lựa chọn một nhóm công chức, KTV nòng cốt để tập trung đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước, tiếp cận với các phương pháp, kỹ thuật kiểm toán mới trong môi trường CMCN 4.0 ngày càng thay đổi nhanh chóng.

Đồng thời, sự tăng cường hợp tác quốc tế với các SAI sẽ giúp KTNN học hỏi, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn về các cuộc kiểm toán CNTT và chuyển đổi số...■

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KIỂM TOÁN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG 4.0

# Bắt kịp xu thế đào tạo nhân lực kiểm toán chất lượng cao

□ ĐỖ XUÂN BÁCH - Vụ Tổ chức cán bộ, KTNN

## Công nghệ cao - lựa chọn chiến lược cho các SAI và công ty kiểm toán

Thực tiễn tại các công ty kiểm toán cho thấy, việc ứng dụng thành tựu từ CMCN 4.0 đã giúp nâng cao năng suất làm việc của kiểm toán viên (KTV). Minh chứng là PwC đang tự động hóa quy trình bằng robot cho công tác kiểm toán. Theo đó, khoảng 45% công việc có thể được thực hiện tự động bởi robot, giúp tiết kiệm khoảng 2.000 tỷ USD toàn cầu. KPMG cũng đã sử dụng một công cụ phân tích dự báo (predictive analytics) để phân tích khối lượng khổng lồ dữ liệu kế toán, giúp nhanh chóng khoanh vùng và tập trung phân tích những khu vực số liệu có vấn đề thay vì chọn mẫu như cách làm truyền thống. Công nghệ này giúp tăng chất lượng kiểm toán, giảm nhiều lần thời gian thực hiện.

Bên cạnh đó, CMCN 4.0 còn tạo ra những thị trường mới và là cơ hội để các công ty, tập đoàn kiểm toán mở rộng thị trường. Nhờ có CMCN 4.0, điều kiện làm việc của KTV được thuận lợi hơn. Thông qua việc sử dụng các trang thiết bị,

Ứng dụng thành quả của Cách mạng công nghiệp (CMCN) 4.0 trong đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán đã và đang trở thành xu thế phổ biến trên thế giới. Bắt kịp xu thế này, KTNN cần xây dựng chương trình đào tạo theo hướng ứng dụng chuyên sâu công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động kiểm toán, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và toàn diện hơn.



KTNN cần xác định chiến lược ứng dụng CNTT trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Ảnh tư liệu

các chương trình, công nghệ số hiện đại, KTV có thể thu thập thông tin mà trước đây họ khó thu thập được. CMCN 4.0 đã làm thay đổi tư duy, phương thức làm việc của kế toán viên, KTV cũng như công tác đào

trào nguồn nhân lực trong lĩnh vực này.

CMCN 4.0 đòi hỏi nguồn nhân lực kiểm toán có trình độ cao với việc thành thạo nhiều kỹ năng mới. Lao động trình độ thấp nhiều khả năng sẽ bị

đào thải và thay thế bởi máy móc, thiết bị hiện đại nếu không được đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn. Để xây dựng được đội ngũ KTV có khả năng tiếp cận nhanh chóng công nghệ mới, làm chủ công

nghệ, biến công nghệ trở thành công cụ đắc lực phục vụ hoạt động kiểm toán, nhiều hình thức đào tạo mới như: E-learning, Mobile-learning, đào tạo từ xa... đã ra đời và từng bước khẳng định được vai trò, ưu thế so với phương thức đào tạo truyền thống.

Báo cáo đánh giá toàn cầu năm 2019 về “Xu thế nguồn nhân lực toàn cầu” của Deloitte cũng cho biết, tác động của CMCN 4.0 và sự xuất hiện của thế hệ Z (những người được sinh ra trong giai đoạn 1995-2022) đã tạo nên các xu hướng mới trong đào tạo nguồn nhân lực. Một trong những xu hướng đó là ứng dụng thành quả của CMCN 4.0 như: Dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) hay công nghệ đám mây (Cloud Technology) vào hoạt động đào tạo nguồn nhân lực. Thực tế, các công ty kiểm toán độc lập lớn như EY, PwC, Deloitte đang đầu tư hàng tỷ USD vào Big Data và AI để nâng cao chất lượng đào tạo nhân sự. Điều đó cho thấy các công nghệ này đang là xu thế phát triển tất yếu của ngành quản trị nhân sự trong lĩnh vực kiểm toán, tài chính trên thế giới.

Ở khu vực kiểm toán công, năm 2016, Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao đã thành lập Nhóm công tác về Dữ liệu lớn với mục tiêu giúp các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) xác định cơ hội, thách thức cũng như chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức trong việc ứng dụng

Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CMCN 4.0) khiến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội thay đổi, trong đó phải kể đến sự thay đổi chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) đã đúc rút 6 chiến lược phát triển nguồn nhân lực 4.0 như sau:

## 6 chiến lược phát triển nhân sự 4.0

**Trang bị những kỹ năng lãnh đạo mới phù hợp với CMCN 4.0:** Phương thức lãnh đạo đang thay đổi nhanh chóng từ mệnh lệnh và kiểm soát sang thiết lập hệ thống mục tiêu và giá trị. Trong môi trường mới, văn hóa DN là tiền đề cho việc thiết lập môi trường kiểm soát, chính sách và những luật bất thành văn đề hướng DN tới mục tiêu và giá trị chung.

**Quản lý tốt quá trình tích hợp công nghệ với đội ngũ lao động:** Trước lo ngại máy móc sẽ thay thế con người trong công việc, để cân bằng tối ưu giữa con người và máy móc, các nhà quản trị thay vì cắt giảm nhân sự hãy hướng tới tái đào tạo và tái bố trí đội ngũ lao động; thay vì đơn thuần ứng dụng tự động hóa trong công việc, hãy hướng tới định nghĩa lại việc làm, đem lại sự cộng hưởng giữa DN và lao động.

**Tăng cường trải nghiệm của người lao động trong CMCN 4.0:** Bên cạnh việc lấy thu nhập làm động lực, giám đốc nhân sự

## Chiến lược phát triển nguồn nhân lực 4.0 và kinh nghiệm từ PwC

□ HÀ MINH TRUNG - KTNN khu vực IV

cần mở rộng tầm nhìn và có định nghĩa toàn diện về trải nghiệm của người lao động, gồm: Sự gắn kết giữa đồng nghiệp, sự tin tưởng với đội ngũ lãnh đạo; cơ hội phát triển cá nhân gắn với cơ hội tăng thu nhập; công việc đem lại ý nghĩa gắn với giá trị của cá nhân và góp phần vào một mục tiêu cao cả; môi trường làm việc hỗ trợ người lao động.

**Xây dựng văn hóa học hỏi theo hướng tự học tập suốt đời:** Người lao động giờ đây đánh giá cơ hội học tập là lý do hàng đầu khi nhận việc. Các tổ chức cũng đứng trước áp lực phải đào tạo, củng cố các kỹ năng mới. Để giải quyết nhu cầu và áp lực này, người lao động cần được trang bị những kỹ năng cần thiết cho việc tự học tập suốt đời như: Giao tiếp, thấu cảm, cộng tác, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện...

**Thiết lập tiêu chuẩn đánh giá nguồn nhân lực:** Tiêu chuẩn đánh giá nguồn nhân lực cần được xây dựng theo các xu hướng: Sử dụng công nghệ và dữ liệu để phát triển tiêu chuẩn đánh giá nguồn nhân lực; tiêu

chuẩn hóa các chỉ số về nguồn nhân lực bao gồm: Đạo đức, kiến thức, kỹ năng, khả năng lãnh đạo, thích ứng, văn hóa, sức khỏe...

**Gắn đa dạng hóa nguồn nhân lực và thúc đẩy tính gắn kết của người lao động với tổ chức:** Trong thời đại số hóa, bằng việc phân tích dữ liệu và xu hướng, áp dụng nền tảng số, tổ chức và DN có điều kiện thuận lợi hơn để đa dạng hóa nguồn nhân lực. Mặt khác, tăng cường kết nối giữa con người với con người cũng mở ra cơ hội đối với người lao động trong trao đổi thông tin, lựa chọn tổ chức và DN để làm việc.

## PwC và những sáng kiến thay đổi văn hóa doanh nghiệp

Giám đốc Toàn cầu về Nhân sự và Tổ chức của PwC Carol Stubbings chia sẻ: Nhận thấy rõ thách thức của CMCN 4.0 đối với đội ngũ kiểm toán viên (KTV) cũng như tầm quan trọng của chiến lược phát triển nhân sự, PwC đã triển khai nhiều sáng kiến để thay đổi văn hóa cho

phù hợp, trang bị kiến thức, kỹ năng mới cho đội ngũ lãnh đạo cao cấp và người lao động.

Một trong những sáng kiến đó là Chương trình Phát triển năng lực thiết lập mạng lưới mối quan hệ cho lãnh đạo kéo dài 22 tháng bắt đầu từ năm 2017, hướng tới phát triển năng lực lãnh đạo cần thiết trong tương lai áp dụng cho hệ thống PwC toàn cầu. Chương trình tập trung vào việc thay đổi phong cách, tư duy và văn hóa lãnh đạo. Bộ kỹ năng cần thiết được cập nhật, gồm: Trí thông minh thông thường (IQ) và trí tuệ cảm xúc (EQ); năng lực tự nhận thức, năng lực cải tiến và hình thành tư duy chiến lược; quyền lực mềm, tổ chức linh hoạt trong môi trường đa văn hóa; khả năng khái quát và giản lược khi ứng phó với những tình huống phức tạp, khó hiểu; khả năng tiên đoán những xu hướng mới.

PwC đầu tư mạnh vào việc chuyển đổi số hệ thống đào tạo kỹ năng tăng cường khả năng xét đoán nghề nghiệp và ra quyết định nhanh chóng của KTV. Theo đó, PwC ra mắt hệ thống số hóa chứng chỉ nhằm thống nhất và ghi nhận những kiến thức, kỹ năng chuyên biệt đã đạt được của đội ngũ KTV.

Trong nỗ lực thay đổi văn hóa nội bộ cho phù hợp với CMCN 4.0, PwC đã đặt nền móng cho việc chuẩn hóa và tăng

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC KIỂM TOÁN TRONG BỐI CẢNH CÁCH MẠNG 4.0

CNTT nói chung và Big Data nói riêng để nâng cao năng lực của SAI. Nhiều công nghệ mới và đặc biệt là Big Data, AI... không chỉ mang lại thay đổi về kỹ thuật mà còn là lựa chọn chiến lược cho sự phát triển của các SAI trong kỷ nguyên số. Các SAI: Anh, Mỹ, Canada, Scotland, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hàn Quốc... đã ứng dụng Big Data và AI vào hoạt động và coi CNTT như một công cụ hỗ trợ đắc lực cho sự phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

**Đổi mới chương trình đào tạo, đầu tư về cơ sở vật chất**

Bắt kịp với xu thế trên thế giới, KTNN cần xác định chiến lược phát triển, ứng dụng CNTT trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng hơn, toàn diện hơn để có thể đáp ứng các yêu cầu đặt ra từ CMCN 4.0. Việc này càng trở nên quan trọng trong bối cảnh Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 cho phép KTNN “được truy cập vào cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán, của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán để khai thác, thu thập thông tin, tài liệu liên quan trực tiếp đến nội dung, phạm vi kiểm toán”. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với KTNN trong việc thực thi chức trách, nhiệm vụ đã được quy định tại Hiến pháp 2013, đồng thời đòi hỏi KTV ngày càng chuyên nghiệp và nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động kiểm toán.

Để xây dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, am hiểu về công nghệ và thích ứng với môi trường mới, trước hết, KTNN cần nâng cao nhận thức cho KTV về vai trò của việc ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm toán. Đặc biệt, KTNN cần xây dựng chương trình đào tạo theo hướng ứng dụng chuyên sâu CNTT trong hoạt động kiểm toán, tạo điều kiện để KTV thực hành nhiều hơn các bài tập tình huống nhằm tăng kinh nghiệm, kỹ năng xử lý khi tham gia hoạt động kiểm toán. Đồng thời, cần phát triển đào tạo trực tuyến, xây dựng hệ thống học liệu mở, thư viện điện tử, các chương trình đào tạo E-learning, Mobile-learning, phòng kế toán, kiểm toán ảo, đào tạo kế toán công nghệ thực tế ảo... tạo điều kiện cho người học học tập và tăng tính tương tác giữa người học với giảng viên.

Bên cạnh đó, quá trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực kiểm toán trong bối cảnh CMCN 4.0 đặt ra yêu cầu trang bị cơ sở hạ tầng CNTT (băng thông, đường truyền, máy móc, phần mềm...), trang thiết bị để phục vụ việc ứng dụng và đào tạo chuyên sâu về CNTT trong hoạt động kiểm toán. Đồng thời, KTNN cần chú trọng tăng cường quản lý an ninh mạng; nâng cao hệ thống an ninh, bảo mật ở mức cao, đảm bảo việc mở rộng phạm vi hoạt động được ổn định, an toàn, mang lại hiệu quả lâu dài. ■

cường chức năng của bộ phận tổ chức cán bộ. Việc sử dụng nguồn nhân lực được chuẩn hóa và áp dụng đồng bộ khắp toàn cầu trong một khái niệm đồng nhất - ngày làm việc.

Theo PwC, việc mở rộng phạm vi ảnh hưởng của lãnh đạo đến đội ngũ KTV giúp quyết định sẽ sát hơn và chi tiết hơn tới từng KTV, đồng thời khởi động quá trình thay đổi văn hóa nội bộ. Đội ngũ lãnh đạo được trang bị những công cụ phân tích nguồn nhân lực theo thời gian thực, điều này sẽ đẩy nhanh tiến trình ra quyết định. Việc chuyển đổi trên phạm vi toàn cầu đòi hỏi tổ chức phải đơn giản, chuẩn hóa và sắp xếp lại các quy trình nhân sự, dữ liệu và công nghệ. Kết quả, khả năng dự báo nhu cầu về những kỹ năng mới được cải thiện, theo đó, các mô hình phát triển kỹ năng ngày càng hiệu quả và phù hợp hơn.

Tại PwC, nhiều sáng kiến và chương trình được triển khai nhằm tăng cường trải nghiệm của người lao động; xây dựng cá nhân, đội nhóm làm việc và các phòng ban theo hướng phát triển lành mạnh, minh bạch để đội ngũ lao động trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình trong và ngoài môi trường làm việc, từ đó duy trì hiệu suất làm việc cao và bền vững. Các sáng kiến và chương trình này rất đa dạng, từ việc loại bỏ khỏi hồ sơ nhân sự những ghi chép về vấn đề sức khỏe tâm lý/tâm thần của cá nhân cho đến Chương trình hành động của các giám đốc điều hành nhằm thúc đẩy đa dạng hóa và gắn kết với tổ chức, qua đó mở ra diễn đàn trao đổi ý tưởng, kinh nghiệm thực tế.

Bên cạnh đó, PwC còn có những chương trình chuyên biệt như chia sẻ câu chuyện trên các phương tiện truyền thông; chính sách mở rộng các trường hợp được nghỉ phép có liên quan tới vấn đề gia đình, chính sách khuyến khích nam giới thảo luận về bình đẳng giới và đa dạng giới tính, quy trình truyền đạt kiến thức, hiểu biết và kỳ vọng từ cấp trên xuống cấp dưới. Đây là cơ sở để đổi mới văn hóa nội bộ, hướng tới phát triển bền vững DN, đáp ứng các yêu cầu đặt ra từ CMCN 4.0. ■

# Trí tuệ nhân tạo - những yêu cầu đối với kế toán, kiểm toán viên

□ GS, TS. CHÚC ANH TỬ - Học viện Tài chính

*Trí tuệ nhân tạo (AI) có thể làm nhiều công việc chuyên môn hàng ngày của các kế toán viên, kiểm toán viên. Tuy nhiên, đây chỉ là công cụ hỗ trợ và không thể thay thế con người. Trong thực tế, việc AI đảm nhiệm những công việc thông thường sẽ giúp kế toán viên, kiểm toán viên nâng cao vai trò tư vấn, tập trung vào quá trình cải thiện, kiểm soát chi phí và thông tin.*

**AI giúp nâng cao năng suất và hiệu quả công việc**

AI cùng với hệ thống đám mây có khả năng tính toán khối lượng dữ liệu lớn trong khoảng thời gian ngắn. Công nghệ này mang đến nhiều lợi ích khi tiết kiệm được thời gian, giảm chi phí, tăng năng suất và cung cấp các kết quả chính xác cho tổ chức. Với thế mạnh như vậy, AI đã cung cấp cho các nhân viên kế toán khối lượng dữ liệu lớn, độ tin cậy cao, rút ngắn thời gian lập báo cáo nhưng vẫn đảm bảo tính hiệu quả.

Ngoài khả năng tính toán, với việc phát triển và tích hợp nhiều khả năng mới, AI có thể phát hiện các lỗi, ngăn chặn chuỗi sai sót và quản lý mọi văn bản trong DN. AI cũng có thể kiểm tra theo các quy định trong luật, từ đó đưa ra cảnh báo để kế toán viên kiểm tra kỹ hơn. Ngày nay, AI còn có thể tự động hóa dữ liệu đầu vào thông qua việc đọc, phân tích và kiểm tra dữ liệu. Thậm chí, AI có thể hỗ trợ và thay thế kế toán viên hàng tháng hoặc hàng quý khóa sổ kế toán.

Một điểm mạnh nữa là AI phát hiện những vấn đề tiềm ẩn, những xu hướng và những lợi thế mà DN đang có so với đối thủ cạnh tranh. Những vấn đề nội bộ này khi được thực hiện đúng thời gian sẽ đẩy nhanh việc đưa ra các quyết định trên cơ sở phân tích các dữ liệu. Đồng thời, AI hỗ trợ đưa ra những dự báo giúp việc lập chiến lược và thực hiện các hành động hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, AI có thể kiểm toán 100% tài liệu các công ty thay thế cho việc kiểm tra mẫu như kiểm toán viên vẫn làm, tạo nên sự chính xác và hiệu quả hơn. AI có thể đánh giá nhanh tất cả các dữ liệu, dự đoán những mô hình phức tạp, nhận định rủi ro và ngăn chặn chúng.

Các chuyên gia đều công nhận rằng, AI có thể giúp các kế toán viên, kiểm toán viên nâng cao năng suất và hiệu quả. 80 - 90% người làm công tác kế toán, kiểm toán giảm thời gian thực hiện các công việc thông thường. Không chỉ vậy, lĩnh vực kế toán, kiểm toán có nhiều quy định buộc phải tuân thủ với phạm vi từ nội bộ tổ chức đến địa phương và luật quốc gia. AI hoàn toàn có thể hỗ trợ các kế toán viên, kiểm toán viên tuân thủ quy định và đối chiếu kết quả thực hiện với các quy định hiện hành.

**Đào tạo kỹ năng để tận dụng hiệu quả AI**

Trong giai đoạn công nghệ bùng nổ, cùng với kiến thức chuyên môn, những người làm công tác kế toán, kiểm toán phải làm quen với công nghệ và bắt buộc phải có kiến thức cơ bản về quản lý dữ liệu. Những yêu cầu kỹ năng cơ bản là hiểu về học máy (ML) - một công nghệ phát triển từ lĩnh vực trí tuệ nhân tạo với các khuôn mẫu được áp dụng dựa vào sự tồn tại của dữ liệu và “dạy” máy tính sử dụng dữ liệu.

Cùng với các kỹ năng công nghệ, kế toán, kiểm toán viên cần có kỹ năng phân tích dữ liệu lớn. Các



*Những người làm công tác kế toán, kiểm toán cần làm quen với công nghệ và bắt buộc phải có kiến thức cơ bản về quản lý dữ liệu. Ảnh minh họa*

chuyên gia nhấn mạnh rằng, có một sự thay đổi lớn về yêu cầu kỹ năng đối với thị trường lao động và phân tích dữ liệu lớn đóng vai trò trung tâm. Đây có thể xem là một lợi thế với các kế toán, kiểm toán viên trẻ ít kinh nghiệm nhưng thành thạo công nghệ bởi họ có cơ hội để sáng tạo và đề xuất các cách thức phân tích dữ liệu hữu ích.

Theo nghiên cứu của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh quốc và Hiệp hội Kế toán quản trị Hoa Kỳ, ba lĩnh vực liên quan đến công nghệ đóng góp quan trọng vào sự thành công của tổ chức là: Định giá tài sản dữ liệu, sử dụng dữ liệu lớn trong việc ra quyết định và sử dụng dữ liệu lớn trong quản lý rủi ro. Những người làm công tác kế toán, kiểm toán phải được đào tạo tốt để thu thập và phân tích dữ liệu, từ đó hỗ trợ ban lãnh đạo ra quyết định và giúp xác định cách thức kinh doanh phù hợp.

Công nghệ là công cụ hỗ trợ nhưng không thể thay thế hoàn toàn con người. Vì vậy, sự thận trọng và hoài nghi vẫn là yêu cầu cơ bản đối với người làm nghề kế toán, kiểm toán, trong đó có việc kiểm tra và cải thiện chất lượng dữ liệu. Hơn nữa, kỹ năng giao tiếp và phản biện sẽ càng trở nên quan trọng trong giai đoạn công nghệ bùng nổ. Theo đó, các kỹ năng giao tiếp quan trọng đối với người làm kế toán, kiểm toán là: Trình bày, uy tín, tự tin, thân thiện, giao tiếp bằng mắt, hiểu quan điểm của mọi người, cung cấp và nhận phản hồi. Còn kỹ năng tự duy phản biện sẽ là yêu cầu cơ bản đối với công việc thực tiễn hàng ngày và phải trở thành mục tiêu chính trong chương trình đào tạo chuyên nghiệp.

Trong bối cảnh công nghệ bùng nổ và không chỉ giới hạn ở ML, dữ liệu lớn hay phân tích, các trường đại học đóng vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo ban đầu. Vì vậy, các trường cần chủ động xem xét lại chương trình đào tạo cũng như tính phù hợp với thực tiễn. Phương pháp tiếp cận liên ngành nên được áp dụng trong toàn bộ chương trình học, đồng thời, các trường đào tạo cần có trách nhiệm đáp ứng kịp thời yêu cầu của cử nhân và xã hội. Trong thực tế, khoảng cách giữa việc học và thực hành luôn tồn tại. Do đó, việc hợp tác và nâng tầm thành đối tác giữa cơ sở đào tạo với các DN, tổ chức, hội nghề nghiệp là điều kiện tiên quyết để sinh viên tốt nghiệp nhanh chóng thành công. ■

**Tăng tốc phục hồi và phát triển kinh tế**

Theo đánh giá của các chuyên gia, những thay đổi kịp thời của Chính phủ từ quý IV/2021 đã giúp nền kinh tế Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng GDP cả năm 2021 là 2,58%. Sự khôi phục lưu thông hàng hóa giữa các tỉnh, thành phố đã giúp kinh tế dần hồi phục và tăng trưởng trở lại, qua đó tạo “bàn đạp” cho sự phát triển kinh tế năm 2022.

Ở góc nhìn vĩ mô, tín hiệu tích cực của nền kinh tế đã được thể hiện. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê Nguyễn Thị Hương chia sẻ, kết thúc quý I/2022, GDP ước tính tăng 5,03% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó đóng góp lớn nhất vẫn đến từ khu vực công nghiệp và xây dựng. Đi ngược với sự giảm tốc tăng trưởng của khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản và khu vực công nghiệp, xây dựng trong 3 tháng đầu năm 2022, khu vực dịch vụ đã tăng trưởng thêm 0,96%. Nhìn vào kết quả phát triển kinh tế quý I, các chuyên gia cho rằng nền kinh tế đang trên đà phục hồi mạnh mẽ.

Từ phía cộng đồng DN, dấu hiệu khởi sắc được thể hiện qua số DN thành lập mới và quay trở lại hoạt động trong quý I/2022 tăng 36,7% so với cùng kỳ năm 2021 với tổng vốn đăng ký vào nền kinh tế tăng 21%. Trong đó, vốn đăng ký tăng thêm của các DN đang hoạt động tăng 34,5%. Đáng chú ý, niềm tin của cộng đồng DN

# Kinh tế phục hồi mở ra triển vọng sáng cho doanh nghiệp

□ PHÚC KHANG

**Với nhiều tín hiệu khởi sắc từ cuối năm 2021 đến nay, các chuyên gia đánh giá nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phục hồi mạnh mẽ. Từ phía cộng đồng DN tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam cũng nhận định triển vọng tăng trưởng năm 2022 là khá tích cực.**



**Sự khôi phục lưu thông hàng hóa giữa các tỉnh, thành phố đã giúp kinh tế dần hồi phục và tăng trưởng trở lại**  
Ảnh minh họa

được củng cố cả từ những yếu tố bên ngoài lẫn các yếu tố nội tại của DN. Trong đó, các yếu tố bên ngoài được cộng đồng DN đánh giá cao là độ bao phủ vắc-xin của Việt Nam đứng trong Top cao nhất thế giới; các

chương trình hỗ trợ của Chính phủ có thời gian đủ dài, quy mô đủ lớn, diện hỗ trợ đủ rộng. Hơn nữa, Chính phủ còn tính đến cải cách thể chế, những rủi ro tiềm ẩn như thâm hụt ngân sách, nợ công, lạm phát, nguy

cơ dòng tiền lệch hướng... để ổn định tình hình kinh tế vĩ mô.

Bên cạnh những tác động từ bên ngoài, nhiều yếu tố nội tại sẽ giúp DN nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh, cụ thể như nhân sự

giỏi, quan hệ tốt với khách hàng, sản phẩm chất lượng cao, giá cạnh tranh. Cơ hội tăng tốc phục hồi và triển vọng tăng trưởng cao cũng được dự báo sẽ dễ dàng hơn với các DN có tầm nhìn và chiến lược kinh doanh rõ ràng, nhanh nhạy nắm bắt được xu hướng thị trường...

Khi được hỏi về kế hoạch dự kiến trong năm 2022, có đến 89,2% DN cho biết sẽ mở rộng kinh doanh và 10,8% DN sẽ giữ nguyên quy mô kinh doanh hiện tại, bởi 83,3% DN lạc quan về triển vọng tăng trưởng tại thị trường trong nước năm nay. Đây là tín hiệu cho thấy những quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế của Quốc hội và Chính phủ thời gian qua đã tạo niềm tin, động lực cho cộng đồng DN.

**Nhiều nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt**

Kết quả khảo sát các DN tăng trưởng nhanh nhất của Vietnam Report cho thấy, trong 3 năm tới, ngành công nghệ thông tin - viễn thông sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ với 67,6% DN lựa chọn dự đoán này. Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số và dữ liệu suốt thời gian qua đã dần xóa

## “Bức tranh” chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhiều gam màu sáng, tối

□ Bài và ảnh: DIỆU THIÊN

**Điều tra Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm qua cho thấy, trong bối cảnh năm 2021 khó khăn chưa từng có do dịch Covid-19, chất lượng điều hành kinh tế cấp tỉnh vẫn tiếp tục duy trì xu hướng cải thiện theo thời gian. Tuy nhiên, môi trường kinh doanh vẫn còn những “gập ghềnh” nhất định, đòi hỏi chính quyền các địa phương cần nỗ lực không ngừng, kiên trì đẩy mạnh cải cách một cách quyết liệt, đồng bộ hơn nữa nhằm cải thiện môi trường kinh doanh của Việt Nam.**

**Chuyên biến tích cực về chất lượng điều hành kinh tế cấp tỉnh**

Phát biểu tại Lễ công bố Báo cáo PCI năm 2021 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức ngày 27/4, ông Phạm Tân Công - Chủ tịch VCCI - cho biết, Báo cáo PCI được xây dựng nhằm đánh giá môi trường kinh doanh, chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền

các tỉnh, thành phố của Việt Nam. Năm 2021, Báo cáo PCI được xây dựng dựa trên thông tin phản hồi từ 11.312 DN, trong đó có hơn 10.127 DN tư nhân trong nước và 1.185 DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thông qua kết quả điều tra, khảo sát từ cộng đồng DN đã ghi nhận những chuyên biến tích cực về chất lượng điều hành kinh tế cấp tỉnh qua thời gian.

Chia sẻ thông tin cụ thể, ông Đậu Anh Tuấn - Trưởng Ban Pháp chế VCCI - cho biết, trong năm qua, các chính quyền địa phương tiếp tục phát huy sự năng động, tinh thần làm việc có trách nhiệm và khả năng giải quyết hiệu quả các vấn đề mới, cấp bách từ thực tiễn. Cụ thể, có tới 85,6% DN nhận thấy “UBND tỉnh vận dụng pháp luật linh hoạt nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi” (tăng so với mức 81% của năm 2020) và 62% DN cho biết chính quyền tỉnh có thái độ tích cực đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân (cao hơn nhiều so với tỷ lệ 50,5% của năm 2020).

Một điểm sáng nữa được ghi nhận đó là chi phí không chính thức tiếp tục giảm trong hầu hết các thủ tục hành chính liên quan đến DN. Năm 2021, tỷ lệ DN phải trả chi phí không chính thức giảm xuống 41,4% so với mức 44,9% của năm 2020, đây cũng là mức thấp nhất trong vòng 16 năm qua (năm 2006 là 70%). Đồng thời, quy mô khoản chi phí không chính thức cũng đã giảm đáng kể theo thời gian, khi mà tỷ lệ DN dành hơn 10% doanh thu để chi trả loại chi phí này chỉ khoảng 4,1%, thấp hơn đáng kể so với năm 2016 (9,1%). Bên cạnh đó, kết quả điều tra PCI 2021 cũng cho thấy, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được cải thiện đáng kể trong những năm gần đây; cụ thể, 87% DN đánh giá “cán bộ giải quyết công việc hiệu quả”; 80% DN đồng tình với nhận định “thời gian giải quyết thủ tục hành chính nhanh hơn so với quy định pháp luật”.

Chia sẻ về những kết quả tích cực trên, GS,TS. Edmund Malesky - Đại học Duke, Hoa Kỳ, Trưởng nhóm nghiên cứu Chỉ số

PCI 2021 - cho rằng, môi trường kinh doanh thuận lợi sẽ giúp các DN hoạt động ổn định và phát triển, đồng thời thu hút thêm các nhà đầu tư mới gia nhập thị trường, từ đó tạo thêm việc làm và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam.

**Cần tiếp tục “thấp lưà” cải cách**

Mặc dù ghi nhận xu hướng tích cực của hoạt động cải cách môi trường kinh doanh của Việt Nam trong thời gian qua, song kết quả điều tra PCI 2021 cũng cho thấy những kết quả đạt được vẫn chưa được như kỳ vọng của cộng đồng DN và vẫn còn những tồn tại nhất định. Chẳng hạn, Báo cáo PCI chỉ ra chi phí không chính thức dù giảm, song vẫn tồn tại khá phổ biến trong một số thủ tục thiết yếu với DN như đăng ký DN, tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, tỷ lệ DN phải trả chi phí không chính thức còn cao trong hoạt động thanh tra xây dựng (67,2%) và cấp giấy phép kinh doanh có điều kiện (61,3%). Đặc biệt, một số thủ tục hành chính còn gây phiền hà, khó khăn cho việc tuân thủ của DN, trong đó thủ tục trong các lĩnh vực về thuế, phí, đất đai, bảo hiểm xã hội và xây dựng tiếp tục là những lĩnh vực gây nhiều khó khăn nhất, cảm nhận của DN về mức độ trở ngại khi tuân thủ các thủ tục này trong năm 2021 cũng cao hơn đáng kể so với năm 2020...

mờ ranh giới của các lĩnh vực kinh doanh. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 đã thúc đẩy quá trình số hóa và tăng cường áp dụng công nghệ tại Việt Nam nhanh hơn gấp nhiều lần. Thêm vào đó, việc Chính phủ khuyến khích không dùng tiền mặt cũng là một tiền đề quan trọng để nền kinh tế số phát triển mạnh mẽ với mức tăng trưởng bình quân 29%/năm trong giai đoạn 2020-2025 và đạt mức 52 tỷ USD vào năm 2025.

Ngành tiếp theo được các DN dự báo sẽ phát triển tích cực chính là vận tải - logistics khi có tới 59,5% số DN tham gia khảo sát đánh giá tương lai của ngành này rất tươi sáng. Cùng với việc nền kinh tế được mở cửa trở lại, ngành vận tải - logistics vẫn đang thu hút đầu tư mạnh mẽ. Điển hình như việc khởi công Trung tâm Logistics ICD Vĩnh Phúc vào cuối tháng 12/2021 với tổng vốn đầu tư gần 3.900 tỷ đồng. Dự án này nằm trong cam kết đầu tư dài hạn của Tập đoàn YCH (Singapore) tại thị trường Việt Nam. Dự báo ngành này sẽ tăng trưởng vượt trội nhờ sự phát triển của các ngành công nghiệp phụ trợ, cũng như các chính sách đầu tư của Nhà nước vào các vùng kinh tế trọng điểm, cùng với đó là động lực từ thực thi cam kết trong các hiệp định thương mại tự do.

Được phẩm - y tế là ngành thứ ba được 45,9% số DN lựa chọn là ngành có tiềm năng tăng trưởng cao nhất trong 3 năm tới. Qua những giai đoạn dịch bệnh diễn biến phức tạp, căng thẳng, có thể thấy rõ nhu cầu của người dân về dược phẩm và các thiết bị y tế dùng cho gia đình tăng rất mạnh. Nhìn trong dài hạn, ngoài nỗi lo sức khỏe hậu Covid-19, cơ cấu dân số trẻ của Việt Nam đang có tốc độ già hóa nhanh, người dân ngày càng quan tâm nhiều hơn đến chăm sóc sức khỏe và những biến cố về ô nhiễm môi trường, thiên tai và dịch bệnh, dẫn đến mức chi tiêu cho y tế cũng gia tăng.

Được đánh giá là ngành hưởng lợi nhiều nhất từ chủ trương thúc đẩy đầu tư công, ngành bất động sản - xây dựng sau một thời gian trầm lắng tạm thời do khó khăn chung của nền kinh tế đã bắt đầu phát triển trở lại, theo đánh giá của 45,7% số DN được khảo sát, đây là ngành có tiềm năng tăng trưởng cao thứ tư. Dự báo, thời gian tới, khi hoạt động du lịch phục hồi trở lại sẽ kéo theo sự khởi sắc của nhiều phân khúc bất động sản nghỉ dưỡng. Bên cạnh đó, từ cuối năm 2021 đến nay, dòng tiền của nhiều nhà đầu tư đã bắt đầu quay trở lại thị trường bất động sản... ■

Từ thực tế môi trường kinh doanh vẫn còn những “gập ghềnh” nhất định, ông Phạm Tấn Công cho rằng cần tiếp tục “thấp lửa” cải cách, đẩy mạnh khơi thông các nguồn lực cho cộng đồng DN để nền kinh tế Việt Nam có thể phục hồi mạnh mẽ và nhanh chóng trở lại quỹ đạo tăng trưởng cao trong những năm tới. Trong quá trình hiện thực hóa mục tiêu đó, theo Chủ tịch VCCI, bên cạnh những chính sách hỗ trợ quan trọng đã được Quốc hội và Chính phủ ban hành thì chương trình hành động và nỗ lực triển khai của chính quyền cấp tỉnh đóng vai trò rất quan trọng; chính sách có đi nhanh được vào cuộc sống hay không, triển khai có hiệu quả tới DN và người dân hay không, đều phụ thuộc rất lớn vào hành động của chính quyền cấp tỉnh. Do đó, chính quyền các địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường trực tuyến, tập trung cải cách trong các lĩnh vực DN còn gặp nhiều khó khăn trong việc tuân thủ quy định pháp luật; đồng thời, cần triển khai hiệu quả hơn các chương trình hỗ trợ DN, nhất là DN nhỏ và vừa, cũng như các chương trình hỗ trợ DN hội nhập kinh tế quốc tế trong thời gian tới.

Từ góc độ chính quyền địa phương, ông Nguyễn Xuân Kỳ - Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Ninh, tỉnh đạt vị trí đứng đầu Chỉ số PCI 2021 - chia sẻ, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh chỉ có điểm bắt đầu, không có điểm kết thúc. Do đó, chính quyền các địa phương cần xác định phương châm “giành được niềm tin của DN đã khó, mà để giữ vững, nuôi dưỡng và tiếp tục nâng lên tầm cao mới lại càng khó hơn”, để không tự chủ quan, tự thỏa mãn, mà luôn nhận diện kịp thời những khó khăn, thách thức và tìm cách tháo gỡ, giải quyết, với mục tiêu cao nhất là đem lại thuận lợi tối đa, tạo điều kiện tốt nhất cho DN hoạt động. ■

## Vinamilk giữ vững phong độ dẫn đầu thị trường ở nhiều ngành hàng chủ lực

□ PV

**Sữa nước, sữa bột trẻ em, sữa đặc có đường... hiện đang là các ngành hàng lớn mà Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu - theo Báo cáo thị trường của Nielsen Việt Nam (Nielsen IQ) trong năm 2021.**

Trong bức tranh chung là sự cạnh tranh ngày càng lớn trên thị trường sữa những năm gần đây, kèm theo đó là làn sóng Covid trong 2 năm qua, Vinamilk vẫn đang “chắc chắn” ở vị trí dẫn đầu các ngành hàng lớn và cũng là những ngành có đóng góp tỷ trọng lớn cho doanh thu của DN này.

Theo kết quả ghi nhận từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2021 của Nielsen IQ, Vinamilk là nhà sản xuất đang dẫn đầu trong ngành hàng sữa nước, sữa đặc có đường, sữa chua uống về sản lượng và doanh số bán ra; dẫn đầu ngành hàng sữa bột trẻ em về sản lượng.

Nếu sữa đặc có đường được cho là ngành hàng rất khó để “soán ngôi” của Vinamilk với thương hiệu lớn đã có chỗ đứng vững chắc là Ông Thọ và Ngôi Sao Phương Nam, thì sữa nước, sữa bột trẻ em là các ngành hàng chứng kiến sự cạnh tranh vô cùng khốc liệt với hàng trăm sản phẩm mới ra mắt mỗi năm. Tuy nhiên, với kết quả Báo cáo thị trường năm 2021 này, có thể thấy “ông lớn” của ngành sữa vẫn đang ổn định phong độ.

Hệ thống các nhà máy gồm 13 nhà máy lớn và hệ thống trang trại quy mô với đàn bò sữa 160.000 con tạo cho Vinamilk một năng lực sản xuất khó có thể bắt kịp. Lãnh đạo Vinamilk từng chia sẻ, đây cũng chính là yếu tố giúp họ vượt qua giai đoạn giãn cách xã hội để đảm bảo nguồn cung hàng hóa, cung ứng và phân phối. Bên cạnh đó là việc Vinamilk đang sở hữu hệ thống phân phối dày đặc, bao phủ tất cả các kênh với hơn 250.000 điểm bán, cả kênh truyền thống và hiện đại, trong đó có hơn 200 nhà phân phối độc quyền. Ngoài ra, trong năm qua, chuỗi Giác Mơ Sữa Việt đã được DN này đầu tư mạnh, mở mới 120 cửa hàng, nâng tổng số cửa hàng tại thời điểm cuối năm lên gần con số 600. Tính đến cuối năm 2021, kênh trực tuyến đã ghi nhận doanh thu tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ, một phần do xu hướng này gia tăng khi đại dịch diễn ra và cũng xuất phát từ nền tảng đã được Vinamilk đầu tư nhiều năm qua.

Danh mục sản phẩm của Vinamilk cũng không ngừng được hoàn thiện, với hơn 250 chủng loại mặt hàng thuộc gần 20 nhóm ngành hàng. Không chỉ gồm



**Vinamilk dẫn đầu thị trường trong các ngành hàng sữa nước, sữa bột trẻ em, sữa đặc có đường**

đầy đủ và đa dạng từ sữa tươi, sữa chua ăn/uống, sữa hạt, nước giải khát, kem, mà trong những ngành lớn như sữa bột thì thương hiệu Vinamilk cũng đã bao phủ đủ các nhu cầu cho trẻ em, phụ nữ mang thai, người lớn, dòng đặc trị...

Năng lực sản xuất lớn, phân phối mạnh kết hợp với danh mục sản phẩm đa dạng có thể gọi là “bộ 3” giúp cho Vinamilk nhiều năm vẫn giữ vững vị trí dẫn đầu trên “đường đua” ngày càng nhiều người tham gia của ngành sữa trong nước.

Thước đo thị trường được phản ánh rõ hơn trong Báo cáo Kantar Worldpanel, trong năm 2021 thì tại khu vực thành thị, tỷ lệ tiêu dùng sản phẩm Vinamilk đạt đến 99% các hộ gia đình, còn tại nông thôn, con số này xấp xỉ 90%. Có thể hiểu là cứ 10 hộ gia đình thì sẽ có 9 gia đình tại Việt Nam sử dụng ít nhất là một sản phẩm của Vinamilk. Đặc biệt, tỷ lệ này tại khu vực thành thị gần như là tuyệt đối khi lên đến 99%, đây cũng là khu vực có sự tăng trưởng về tiêu dùng sản phẩm sữa rất mạnh trong những năm gần đây.

Kết thúc năm 2021, dù trước đó có khá nhiều dự báo không khả quan do tình hình chung nhưng tổng doanh thu hợp nhất của Vinamilk vẫn lập đỉnh mới khi vượt mốc 60.000 tỷ đồng, cụ thể đạt 61.012 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Trong đó, riêng quý IV/2021 đã chứng kiến một sự bứt phá mạnh khi tốc độ tăng doanh thu là 10%.

Cũng theo Báo cáo thường niên 2021 do Vinamilk mới công bố, tính đến cuối tháng 11/2021, thị phần toàn ngành sữa của Vinamilk tăng 0,9% về giá trị, đây có thể nói là mức tăng khá ấn tượng với một DN đã, đang chiếm thị phần lớn nhất hiện nay, nhất là sau một năm chứng kiến nhiều đợt biến động lớn vì đại dịch.

Trước các diễn biến khó lường do biến động chung, Vinamilk khá thận trọng khi đặt ra mục tiêu tăng trưởng trung bình ở mức hơn 7%/năm trong 5 năm tới. Cụ thể đến năm 2026, Vinamilk kỳ vọng sẽ đạt 86.200 tỷ đồng tổng doanh thu và 16.000 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Tuy nhiên, các kết quả thị trường cũng đã cho thấy nền tảng chắc chắn của DN này trong kinh doanh và mang đến các kỳ vọng tích cực. ■



**Các sản phẩm Vinamilk có mặt trong hầu hết các gia đình Việt Nam**

**7.200 tỷ đồng vốn đầu tư công đã được giải ngân**

Vụ Kế hoạch - Đầu tư (Bộ GTVT) cho biết, đến thời điểm này, Bộ đã giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022 cho các chủ đầu tư, Ban QLDA với tổng số 42.845/50.328 tỷ đồng, đạt 85,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao. Đối với 7.483 tỷ đồng kế hoạch năm 2022 chưa phân bổ, Vụ sẽ tham mưu lãnh đạo Bộ GTVT giao chi tiết cho các đơn vị sau khi hoàn thiện thủ tục đầu tư, đảm bảo điều kiện giao kế hoạch năm theo đúng quy định.

Thông kê của Bộ GTVT cho thấy, tháng 3/2022, Bộ đã giải ngân được 4.800 tỷ đồng, lũy kế hết quý I/2022 giải ngân được 7.200 tỷ đồng, đạt 17,2% kế hoạch đề ra và đạt 14,3% kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, các dự án cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2017-2020 giải ngân 2.500 tỷ đồng, các dự án ODA là 775 tỷ đồng, các dự án quan trọng cấp bách 410 tỷ đồng, các dự án thu hồi ứng trước kế hoạch 2.000 tỷ đồng và trả nợ các dự án BT là 1.060 tỷ đồng. Theo kế hoạch các chủ đầu tư, Ban QLDA đã đăng ký trong quý II/2022, khối lượng giải ngân ngành GTVT khoảng 11.140 tỷ đồng, lũy kế đến hết quý II/2022, ngành giao thông dự kiến sẽ giải ngân khoảng 18.500 tỷ đồng, đạt gần 37% kế hoạch.

Vụ Kế hoạch - Đầu tư cũng cho biết, bên cạnh các đơn vị

# Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án giao thông

□ LÊ HÒA

**Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đánh giá, khối lượng giải ngân các dự án giao thông năm 2022 là rất lớn và không có "đường lùi". Vì vậy, các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án (QLDA) phải có giải pháp quyết liệt hơn nữa để đáp ứng tiến độ giải ngân theo kế hoạch được giao.**



**Các chủ đầu tư, Ban QLDA phải có giải pháp quyết liệt hơn nữa để đáp ứng tiến độ giải ngân theo kế hoạch được giao**  
Ảnh tư liệu

có kết quả giải ngân tốt, nhiều Ban QLDA, Sở GTVT vẫn có tỷ lệ giải ngân thấp so với mức bình quân chung của Bộ là 25,9%. Điển hình như: Ban

QLDA 6 chỉ đạt tỷ lệ giải ngân 19,3%, Ban QLDA 7 đạt tỷ lệ 23,3%, Ban QLDA Mỹ Thuận đạt 19,7%, Ban QLDA 2 đạt 21%. Về phía địa phương, Sở

GTVT Thái Bình chỉ đạt tỷ lệ giải ngân 12,6%; Hà Giang đạt tỷ lệ 10,4%; Hải Phòng đạt 7,8%; Hải Dương đạt 7,1%; Kon Tum đạt 18,5%; Yên Bái

đạt 2,6%; Hậu Giang đạt 18,8% và Lào Cai mới đạt 8%.

**Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các dự án**

Lý giải về việc tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư còn thấp, Giám đốc Ban QLDA Mỹ Thuận Trần Văn Thi cho biết, đầu năm, đơn vị tập trung chủ yếu vào công tác đấu thầu, giao thầu. Dự án thi công chỉ có cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, nhưng thời gian vừa qua, việc thiếu cát để đắp nền, xử lý đất yếu gây khó khăn cho việc thúc đẩy tiến độ. Ban QLDA rất tích cực bám sát với địa phương để tháo gỡ khó khăn và mới đây, tỉnh Đồng Tháp và An Giang có quyết định "khởi thông" được 600.000m<sup>3</sup> cát cho Dự án; còn tuyến tránh Long Xuyên vừa hoàn thành công tác đấu thầu các gói thầu còn lại nên khối lượng thi công chưa được nhiều...

Trong khi đó, Giám đốc Ban QLDA 2 Lê Thăng lý giải, Ban phụ trách một số dự án sử dụng vốn ODA như Dự án kết nối giao thông các tỉnh miền núi phía Bắc, Dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên, Dự án cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các tuyến quốc lộ. Tuy nhiên, trình tự, thủ tục thực hiện phải tuân theo quy định của nhà tài trợ vốn và thường kéo dài hơn so với các dự án vốn ngân sách. Mỗi thủ tục khi Ban trình hồ sơ, nhà tài trợ sẽ mất khoảng hơn 2 tuần làm việc để phản hồi, trường hợp có yêu cầu bổ sung, giải trình thì lại mất thêm

# Phát triển vùng nguyên liệu gỗ để phục vụ chế biến, xuất khẩu

□ THU HUYỀN

**DN hoạt động trong ngành chế biến đồ gỗ xuất khẩu đang trải qua những biến động rất lớn do giá nguồn cung gỗ nguyên liệu tăng mạnh, từ trên 35% đến hơn 50% chỉ trong một khoản thời gian ngắn. Vì vậy, bài toán cần thiết hiện nay của ngành gỗ là cần chủ động được nguồn gỗ nguyên liệu, tiến tới thay thế nguồn gỗ nhập khẩu hiện đang ở con số 5 - 6 triệu m<sup>3</sup> mỗi năm.**

**Giá nguyên liệu gỗ nhập khẩu tăng mạnh**

Thời gian vừa qua, ngành chế biến gỗ xuất khẩu của Việt Nam đang trải qua những biến động rất lớn. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 và gần đây là xung đột Nga - Ukraina làm cho giá cước vận chuyển tăng phi mã, giá gỗ nguyên liệu nhập khẩu tăng cao. Theo thông kê của Tổng cục Hải quan, trong 3 tháng năm 2022, giá gỗ thông tròn nhập khẩu đã

tăng 52%, gỗ thông xẻ nhập khẩu tăng 38%, gỗ sồi xẻ tăng 36%. Bên cạnh đó, thời gian nhập khẩu kéo dài dẫn đến các DN chậm hoạt động sản xuất, giảm lợi thế cạnh tranh của ngành.

Ông Nguyễn Vinh Quang - chuyên gia của Tổ chức Forest Trends (Tổ chức phi lợi nhuận nhằm thúc đẩy bảo tồn và quản lý rừng bền vững) - cho biết, năm 2021, Việt Nam nhập khẩu gần 6 triệu m<sup>3</sup> gỗ; trong 3 tháng năm 2022, Việt Nam nhập khẩu 1,2 triệu m<sup>3</sup> gỗ nguyên liệu từ 84 thị trường. Bên cạnh đó, bức tranh nhập khẩu gỗ nguyên liệu có nhiều biến động lớn trong quý đầu năm nay, giá gỗ nhập khẩu từ các thị trường như châu Âu, Mỹ tăng mạnh, trong đó gỗ thông tăng từ 91 USD/m<sup>3</sup> vào đầu năm 2021 lên 139 USD/m<sup>3</sup> vào tháng 02/2022; hiện giá gỗ bạch dương, dương xẻ tăng 21%, sồi xẻ tăng 36% so với tháng 01/2022. Gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ những khu vực như châu Phi,

Campuchia... cũng có sự biến động, trong đó giá gỗ lim nhập khẩu tăng từ 275 USD/m<sup>3</sup> trong tháng 12/2021 lên 561 USD vào tháng 3/2022.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) nhận định, mặc dù công tác trồng rừng nguyên liệu đã đạt được những kết quả tích cực nhưng để cung cấp đủ gỗ nguyên liệu phục vụ chế biến, xuất khẩu đạt 17 tỷ USD vào năm 2022 và 20 tỷ USD vào năm 2025 theo Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thì công tác trồng rừng nguyên liệu còn nhiều hạn chế. Theo đó, lượng gỗ nguyên liệu cho chế biến chưa được đáp ứng đủ, lượng gỗ nhỏ, non chiếm tỷ lệ lớn, không thể sản xuất các sản phẩm gỗ có giá trị gia tăng cao. Mặt khác, lượng gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững đáp ứng nhu cầu sản xuất sản phẩm gỗ xuất khẩu sang các thị trường chính

như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, châu Âu còn thấp.

**Tăng diện tích rừng trồng cây gỗ lớn**

Để bảo đảm cung cấp đủ nguyên liệu gỗ cho việc chế biến, sản xuất sản phẩm gỗ phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, Việt Nam cần phân đầu sản lượng gỗ tròn khai thác từ rừng trồng sản xuất đạt 35 triệu m<sup>3</sup> vào năm 2025 và 50 triệu m<sup>3</sup> vào năm 2030. Đồng thời, phân đầu diện tích rừng có chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt trên 0,5 triệu ha giai đoạn 2021-2025, trên 1 triệu ha giai đoạn 2026-2030.

Nhằm hướng đến mục tiêu này, Vụ trưởng Vụ Phát triển sản xuất Lâm nghiệp, Tổng cục Lâm nghiệp (Bộ NN&PTNT) Nguyễn Văn Diện cho biết, thời gian tới, ngành lâm nghiệp sẽ hoàn thiện, thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trồng rừng; xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch quốc gia ngành lâm nghiệp Việt Nam. Trong đó, tập trung rà soát, đánh giá diện tích đất lâm nghiệp, rừng trồng sản xuất hiện có và diện tích rừng phòng hộ ít xung yếu để phát triển rừng sản xuất; tạo vùng nguyên liệu tập trung, đủ lớn, gắn với quy hoạch các cơ sở chế biến, thị trường tiêu thụ. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp theo các quy định

khoảng thời gian tương tự.

Ngoài ra, một số Ban QLDA khác cho rằng, mặc dù chưa đạt được mức bình quân chung của Bộ GTVT song tỷ lệ giải ngân của đơn vị vẫn đạt được kế hoạch đề ra và tin tưởng sẽ hoàn thành kế hoạch vốn được giao. Đại diện các Sở GTVT cũng giải thích cho sự chậm giải ngân của mình là do đầu năm, hầu hết dự án mới có quyết định đầu tư, chưa xong công tác chọn nhà thầu; hơn nữa, thời tiết từ đầu năm mưa nhiều nên việc thi công nền đường còn gặp nhiều khó khăn...

Không đồng tình những giải thích của các đơn vị, Bộ trưởng Bộ GTVT Nguyễn Văn Thể yêu cầu việc giải ngân phải bám sát tiến độ của Bộ GTVT, đơn vị nào chưa đạt đến mức bình quân chung của Bộ vẫn xem là chưa hoàn thành. “Khối lượng giải ngân chưa được như kỳ vọng, việc các Ban QLDA và Sở GTVT cần làm không phải là tìm lý do để tự thấy yên tâm. Thay vào đó, phải gấp rút tìm ra giải pháp, tranh thủ ngay khi giải quyết được nguồn vật liệu, thời tiết thuận lợi để tăng ca, tăng kíp đẩy nhanh tiến độ, bù đắp phần chậm” - Bộ trưởng Nguyễn Văn Thể nhấn mạnh.

Theo ông Thể, năm 2022, kế hoạch vốn Bộ được Thủ tướng Chính phủ giao là 50.328 tỷ đồng. Theo định hướng của Chính phủ về tăng cường phân quyền cho địa phương tham gia thực hiện các dự án giao thông, dự kiến sau khi 3 dự án quan trọng quốc gia được Quốc hội thông qua trong tháng 5/2022, gồm cao tốc: Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Biên Hòa - Vũng Tàu, 5.000 tỷ đồng trong tổng số 50.328 tỷ đồng trên sẽ được giao về cho các địa phương liên quan. Như vậy, dự kiến trong năm 2022, tổng số vốn các Ban QLDA và chủ đầu tư phải thực hiện giải ngân khoảng 45.000 tỷ đồng. Để giải ngân hết số vốn lớn kể trên, các chủ đầu tư phải xây dựng phương án tới tháng 5/2022 tỷ lệ giải ngân phải đạt khoảng 33%; trong đó, các Ban QLDA cần tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam phía Đông. ■

hiện hành cũng như đẩy mạnh phát triển gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững; đẩy mạnh phát triển các mô hình hợp tác, liên kết giữa DN chế biến gỗ với các chủ rừng trong trồng rừng gỗ lớn, có chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Bản về giải pháp phát triển vùng nguyên liệu gỗ phục vụ xuất khẩu, ông Nguyễn Tiến Lâm - Chủ tịch Hiệp hội Chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ Nghệ An - cho hay, mỗi năm, Việt Nam trồng mới 1,5 triệu ha rừng nhưng chỉ 10% trong số đó là gỗ lớn phục vụ chế biến, còn lại là phục vụ làm dăm gỗ, viên nén... giá trị rất thấp. Đặc biệt, nhu cầu của DN về gỗ lớn rất cao nhưng hiện nay, tại các vùng trồng rừng ở Việt Nam lại không đáp ứng được. Để giải được bài toán về nhu cầu gỗ lớn, Nhà nước cần đặt hàng các nhà khoa học nghiên cứu tạo ra các loại giống cây gỗ lớn chất lượng cao để cung cấp cho các DN trồng và nhân rộng diện tích trồng gỗ lớn.

Trong khi đó, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Woodland Tuyên Quang Đỗ Thị Bạch Tuyết đề xuất, Nhà nước cần có chính sách tín dụng ưu đãi cho người trồng rừng, cơ chế cho vay vốn đối với các công ty lâm nghiệp và hộ gia đình để trồng rừng gỗ lớn. Đồng thời, phải quản lý việc xuất khẩu dăm gỗ chưa qua chế biến sang các thị trường quốc tế với giá trị rất thấp; hạn chế tình trạng “gặt lúa non” của các chủ rừng, để các chủ rừng có thu nhập lớn hơn khi giữ rừng đúng tuổi khai thác. ■

# Tạo thuận lợi cho người dân khi triển khai hóa đơn điện tử

□ MINH ANH



**Thành công trong triển khai HĐĐT giai đoạn 1 là nền tảng, tiền đề quan trọng để triển khai giai đoạn 2 trên phạm vi toàn quốc**  
Ảnh minh họa

**Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá việc thực hiện thành công hóa đơn điện tử (HĐĐT) giai đoạn 1 là “một mũi tên trúng nhiều đích”. Để tiếp tục triển khai HĐĐT, ngành thuế phải tạo thuận lợi cho người dân, qua đó góp phần thực hiện căn dặn của Bác Hồ: “Thu thuế phải thu được lòng dân”.**

## Sử dụng toàn bộ hóa đơn điện tử trước ngày 01/7/2022

Theo Bộ Tài chính, giai đoạn 1, đến ngày 31/3/2022, toàn bộ các tổ chức, DN tại 6 tỉnh, thành phố: Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng, Phú Thọ, Quảng Ninh và Bình Định đã chuyển đổi sang sử dụng HĐĐT. Cơ quan thuế đã tiếp nhận, xử lý trên 58 triệu hóa đơn, trong đó có 44 triệu hóa đơn có mã đã gửi cơ quan thuế, 5,5 triệu hóa đơn không mã gửi đầy đủ dữ liệu, 8,6 triệu hóa đơn không mã gửi theo bảng tổng hợp đến cơ quan thuế. Để tiếp tục thực hiện lộ trình triển khai HĐĐT giai đoạn 2 tại 57 tỉnh, thành phố còn lại, Tổng cục Thuế đặt mục tiêu đến hết ngày 10/5 phải hoàn thành tối thiểu 50%, đến hết ngày 31/5 phải hoàn thành 90% và đến hết ngày 30/6/2022 phải hoàn thành 100% số lượng DN, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển sang sử dụng HĐĐT.

Tại buổi công bố hệ thống HĐĐT toàn quốc, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc cho biết, thành công trong triển khai HĐĐT giai đoạn 1 là nền tảng, tiền đề quan trọng để triển khai giai đoạn 2 trên phạm vi toàn quốc, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và tính bao phủ toàn diện của HĐĐT. Với mục tiêu “lấy người nộp thuế làm trung tâm phục vụ”, ngành tài chính sẽ góp phần thực hiện thành công Chiến lược chuyển đổi số quốc gia. Bộ trưởng yêu cầu cơ quan thuế các cấp quán triệt đến toàn hệ thống thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ người dân, DN chuyển sang áp dụng HĐĐT, đảm bảo đến trước ngày 01/7/2022, toàn bộ DN, tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chuyển sang sử dụng HĐĐT.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh: Lễ công bố kích hoạt toàn quốc hệ thống HĐĐT là dấu mốc quan trọng thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số không chỉ của ngành thuế mà còn với các cơ quan hành chính nhà nước, DN, người dân. Kết quả bước đầu cho thấy việc triển khai áp dụng HĐĐT là “mũi tên trúng nhiều đích”, góp phần thay đổi phương thức điều hành, quản lý, quy trình làm việc của cơ quan thuế cũng như của người dân, DN theo hướng hiện đại, tăng cường công khai, minh bạch, phòng chống gian lận, phát triển thương mại điện tử, giảm chi phí tuân thủ, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, phù hợp với xu hướng quốc tế.

Nhắc lại lời căn dặn cán bộ, công chức ngành thuế của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thu thuế phải thu được

lòng dân”, Thủ tướng khẳng định lời căn dặn này đến nay vẫn còn nguyên giá trị và ngành thuế đã kế thừa, phát triển thành phương châm hành động “Minh bạch - Chuyên nghiệp - Liêm chính - Đổi mới”.

## Thay đổi căn bản phương thức quản lý thuế

Bên cạnh những kết quả tích cực, Thủ tướng nêu rõ những thách thức đối với tiến trình chuyển đổi số của ngành thuế, như: Chưa có chiến lược chuyển đổi số rõ ràng; thiếu nhân lực trình độ cao, nhất là công nghệ thông tin; hạ tầng công nghệ chưa được đầu tư bài bản, phù hợp

với thực tế; sự thích ứng của một bộ phận người dân, DN và cơ quan quản lý nhà nước còn hạn chế; công tác tuyên truyền, vận động người dân, DN tham gia tích cực, hiệu quả vào chuyển đổi số chưa được coi trọng đúng mức...

Chia sẻ với những khó khăn này, Thủ tướng mong muốn ngành thuế cần tiếp tục xây dựng hệ thống chính sách thuế đồng bộ, thống nhất, minh bạch, công bằng, hiệu quả, có tính ổn định cao, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Chiến lược cải cách thuế giai đoạn 2021-2030. Ngành thuế phải đi đầu trong chuyển đổi số và thay đổi căn bản phương thức quản lý thuế. Hệ thống thuế phải là một trong những công cụ quản lý kinh tế vĩ mô hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, củng cố niềm tin, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và DN tham gia tích cực, hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội và quá trình chuyển đổi số.

Về nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh HĐĐT, Thủ tướng yêu cầu tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ, hiệu quả giữa Bộ Tài chính, ngành thuế với các Bộ, ngành, địa phương, xử lý ngay, dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, bất cập về thể chế, cơ chế, chính sách, thẩm quyền, trách nhiệm trong quá trình triển khai. Việc triển khai HĐĐT phải bảo đảm dữ liệu chính xác, công khai, minh bạch, thống nhất, an toàn, hiệu quả, phát hiện kịp thời hành vi gian lận gây thất thu thuế. Đẩy mạnh quản lý thuế theo nguyên tắc giảm thiểu rủi ro, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời và thúc đẩy quản lý thuế đối với thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới.

Ngành thuế cần đẩy mạnh kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu HĐĐT trong cung cấp các dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời, tích hợp, kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, Bộ, ngành, địa phương; đặc biệt là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để từng bước xây dựng hệ sinh thái công dân số; đẩy mạnh hợp tác quốc tế, cập nhật các công nghệ mới trong HĐĐT. Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng HĐĐT đến người dân, DN; mở rộng các kênh tương tác để hỗ trợ các tổ chức, DN, hộ, cá nhân kinh doanh về HĐĐT.

Thủ tướng cũng yêu cầu ngành thuế quán triệt quan điểm, nhận thức về trách nhiệm thực hiện chuyển đổi số; đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính và đạo đức công vụ để công chức phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ, phục vụ tốt hơn nữa người dân và DN; chuẩn bị đầy đủ nguồn lực, đặc biệt nguồn lực công nghệ thông tin để triển khai trên 63 tỉnh, thành phố. Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế tăng cường phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các Bộ, ngành, cơ quan, địa phương trong việc sử dụng các nền tảng dùng chung, tiết kiệm kinh phí đầu tư và nhanh chóng hiện đại hóa. ■

**Tin tức**

**28 tác phẩm đoạt giải Cuộc thi viết về Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng**

Tại Lễ tổng kết, trao giải Cuộc thi viết “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới” lần thứ nhất do Báo Quân đội nhân dân phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức, Ban Tổ chức đã trao giải cho 28 tác phẩm xuất sắc nhất, trong đó, giải Nhất thuộc về tác phẩm “Bảo vệ những tư tưởng cơ bản về xây dựng Đảng” của PGS,TS. Trần Đình Huỳnh - nguyên Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng.

Đây là hoạt động chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cuộc thi cũng góp phần tuyên truyền, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Cũng tại buổi lễ, Ban Tổ chức cuộc thi đã phát động Cuộc thi viết “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới” lần thứ hai (2022-2023).

NGUYỄN LỘC

**Rà soát, chuẩn bị chu đáo cho SEA Games 31**

Thông tin từ Ban Tổ chức Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games 31) cho biết, Đoàn thể thao Việt Nam là đoàn đăng ký tham dự Đại hội đông nhất với 965 vận động viên, trong số 1.359 thành viên, tham gia toàn bộ 40 môn thi đấu.

Đến nay, các công tác chuẩn bị tổ chức SEA Games 31 đã cơ bản hoàn thành, sẵn sàng cho ngày hội thể thao lớn nhất trong khu vực. Ban Tổ chức SEA Games 31 đã phê duyệt và chỉ đạo triển khai các phương án, kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh; y tế và kiểm tra doping; phòng, chống dịch bệnh Covid-19; hậu cần và dịch vụ công cộng... Các địa phương tích cực chỉ đạo triển khai kế hoạch tổ chức SEA Games 31 được giao trên địa bàn. Đáng chú ý, một số nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội được thực hiện bằng phương thức xã hội hoá, không sử dụng NSNN như: Xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin phục vụ đăng ký và quản lý đại hội, tổ chức thi đấu các môn E-Sports, Bowling, 3 môn phối hợp, Billiard và Snooker...

SEA Games 31 thi đấu chính thức từ ngày 12 - 23/5 với 40 môn thể thao (526 nội dung thi đấu). Đây là kỳ SEA Games thứ 2 Việt Nam đăng cai tổ chức sau lần đầu tiên vào năm 2003 - SEA Games 22.

N.LỘC

**Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá**

Ủy ban Xã hội của Quốc hội vừa tổ chức Hội thảo khu vực phía Bắc về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá (PCTHTL). Theo thông tin tại Hội nghị, sau 9 năm thực hiện Luật PCTHTL đã có một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, tỷ lệ người sử dụng thuốc lá tại Việt Nam vẫn cao so với nhiều nước trên thế giới. Đến năm 2020, theo Chiến lược quốc gia PCTHTL thì nhiều chỉ tiêu không đạt; việc thực hiện chính sách pháp luật về PCTHTL còn nhiều bất cập; thuốc lá thế hệ mới đã tồn tại trên thị trường và phát triển nhanh, có hại cho sức khỏe và đặc biệt nguy hiểm với thanh thiếu niên; tình trạng buôn lậu, vận chuyển trái phép thuốc lá, nguyên liệu thuốc lá còn diễn biến phức tạp... Tại Hội thảo, nhiều ý kiến đề xuất cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật PCTHTL; sự phối hợp giữa các Bộ, ngành cần chặt chẽ, hiệu quả hơn; đồng thời xem xét, nghiên cứu, ban hành quy chế hỗ trợ mới nhằm phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Quỹ PCTHTL trong thời gian tới...

**D. KHOA**

**Bộ Y tế “thúc” tiến độ tiêm vắc-xin Covid-19 mũi 3, tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi**

Bộ Y tế cho biết, đến nay, Việt Nam đã tiêm hơn 212 triệu liều vắc-xin phòng Covid-19. Tỷ lệ bao phủ vắc-xin phòng Covid-19 cho người từ 18 tuổi trở lên mũi 1 là gần 100%, mũi 2 là 100% nhưng tỷ lệ người đã tiêm mũi 3 chỉ đạt hơn 55%; riêng đối với trẻ từ 12 - 17 tuổi, tỷ lệ mũi 1 là 100% và mũi 2 là 96,3%. Bên cạnh đó, tính đến hết ngày 25/4, đã có 48 địa phương triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi mũi 1 với tổng số tiêm là 667.978 liều.

Theo Bộ trưởng Bộ Y tế Nguyễn Thanh Long, Chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cơ bản đã thành công song tốc độ tiêm chủng mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên còn chậm; công tác tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi dù diễn ra được gần nửa tháng nhưng tốc độ tiêm cũng chậm. Do đó, các địa phương cần tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng.

**D. KHOA**

**Nâng cao năng lực dạy và học**

Trong khuôn viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, một tòa nhà cao 9 tầng nổi của Viện Điện được xây dựng khang trang, giúp cải thiện môi trường nghiên cứu và giảng dạy vốn thiếu thốn kéo dài nhiều năm qua tại đây. Ngoài dự án này, Viện Điện còn được thụ hưởng 11 phòng thí nghiệm. Từ năm học 2021-2022, sinh viên chính thức được tham gia nghiên cứu, học tập tại hệ thống phòng

đến những tác động đáng kể, giúp nâng cao cơ hội học tập, nghiên cứu của giảng viên, sinh viên.

Theo Giám đốc Dự án Sahep T.Ư Lê Trọng Hùng, dù ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, song các đơn vị thụ hưởng đã nỗ lực khắc phục khó khăn, đưa ra nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy triển khai thực hiện các nhiệm vụ đặt ra. Nhiều hợp phần của Dự án đã được triển khai hiệu quả, tạo ra những thay đổi tích cực. Nhân mạnh những

**Hiện đại hóa giáo dục đại học từ các nguồn lực đầu tư**

□ *Bài và ảnh:* NGUYỄN LỘC

**Trong bối cảnh ngân sách còn nhiều khó khăn, nguồn vốn do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ thông qua Dự án nâng cao chất lượng giáo dục đại học (Dự án Sahep) đã góp phần quan trọng vào nỗ lực tăng cường năng lực nghiên cứu, đào tạo và hiện đại hóa của các cơ sở giáo dục đại học.**

thí nghiệm, thực hành có quy mô lớn, hiện đại bậc nhất trong khối trường đại học của cả nước.

PGS,TS. Hoàng Sỹ Hồng - Phó Viện trưởng Viện Điện, Điều phối viên của đơn vị thụ hưởng trong Dự án Sahep - cho biết: Hệ thống 7 phòng thí nghiệm được thiết kế cho 14 học phần cốt lõi phục vụ 2 ngành cơ bản là Kỹ thuật điện, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Mục tiêu đặt ra là giảm tỷ lệ sinh viên làm thí nghiệm trên một bàn thí nghiệm, từ đó góp phần tăng cơ hội thực hành, tiếp cận với thực tế của sinh viên.

Dự án đầu tư Viện Điện là một trong những hạng mục đầu tư từ nguồn vốn Dự án Sahep do WB tài trợ. Từ khoản tín dụng 50 triệu USD (gồm 45 triệu USD vốn vay ODA và 5 triệu USD vốn đối ứng), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội đã tập trung đầu tư, phát triển đào tạo và nghiên cứu các lĩnh vực mũi nhọn của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 thông qua các thành phần cốt lõi, gồm: Mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo; đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ quản trị đại học...

Đại diện Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, một trong hai cơ sở giáo dục được thụ hưởng nguồn vốn từ Dự án Sahep, cho biết: Dự án thành phần “Thư viện điện tử dùng chung cho các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam” được WB hỗ trợ vốn trong giai đoạn 2017-2022, với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, thúc đẩy hợp tác và chia sẻ trong nghiên cứu thông qua cung cấp cơ sở dữ liệu điện tử dùng chung, trong đó tập trung vào khối ngành kinh tế, kinh doanh. Thư viện khi đi vào hoạt động sẽ có khoảng 600.000 sinh viên và 27.000 giảng viên từ các cơ sở giáo dục đại học được tiếp cận nguồn tài nguyên học tập nghiên cứu phong phú, thông qua quyền truy cập vào thư viện điện tử dùng chung.

**Phát huy hiệu quả từ các dự án**

Có thể thấy, nguồn vốn Dự án Sahep đầu tư cho các cơ sở giáo dục đại học bước đầu đã mang



*Trường Đại học Kinh tế Quốc dân là một trong những đơn vị thụ hưởng từ Dự án Sahep*

kết quả quan trọng mà Dự án Sahep mang lại góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại học, ông Hùng lưu ý các đơn vị thụ hưởng cần khai thác, sử dụng hiệu quả các dự án thành phần được đầu tư, bởi “đó không chỉ là giá trị tài sản, mà còn là lòng tin của quốc tế với Việt Nam” - ông Hùng nhấn mạnh.

Cam kết sẽ khai thác hiệu quả các tiện ích được đầu tư, đại diện các trường mong muốn kéo dài thời gian thực hiện Dự án để có thể đầu tư một cách đồng bộ

cho một số lĩnh vực đào tạo trọng tâm của trường; đồng thời kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục có thêm nguồn lực hỗ trợ để mở rộng diện được thụ hưởng.

Khẳng định từng đồng vốn đầu tư cho giáo dục lúc này đều rất quý giá, TS. Lê Viết Khuyến - Phó Chủ tịch Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam - cho rằng, trách nhiệm của các đơn vị thụ hưởng là phải sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư để mang lại giá trị cho người học. Đề cập một số trường hợp lãng phí khi sử dụng nguồn hỗ trợ, trong đó có nguyên nhân là các hạng mục đầu tư không gắn với nhu cầu của nhà trường, TS. Lê Viết Khuyến nhấn mạnh, các dự án thành phần này đều xuất phát từ mong muốn của từng trường thụ hưởng, do đó, “không có lý do gì biện minh cho việc khai thác, sử dụng kém hiệu quả, hoặc gây lãng phí nguồn lực” - ông Khuyến lưu ý và đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng cần có trách nhiệm giám sát việc quản lý, sử dụng các hạng mục được đầu tư một cách chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích sử dụng.

Dự án thành phần của Bộ Giáo dục và Đào tạo thuộc Dự án Sahep có tổng kinh phí 67,6 triệu USD, trong đó vốn của WB là 60 triệu USD, vốn đối ứng là 7,6 triệu USD. Thời gian thực hiện từ năm 2017-2022. Nguồn vốn này được chi cho các dự án thành phần tại Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Cục Công nghệ thông tin và 4 trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục.



**Tin tức**

**Hội thảo về vai trò của các bên liên quan**

Mới đây, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Thái Bình Dương đã hỗ trợ Văn phòng Tổng Kiểm toán Papua New Guinea tổ chức Hội thảo lập kế hoạch cho các bên liên quan. Đây là cơ hội giúp các bên hiểu rõ hơn về đối tác, đồng thời thảo luận về những thách thức trong hoạt động. Các đại biểu cũng đã góp ý về những giải pháp giúp nâng cao năng lực của Văn phòng.

*(Theo PASAI)*

**Hội nghị Tuổi trẻ EUROSAI tổ chức tại Thụy Điển**

Cơ quan Kiểm toán tối cao (SAI) Thụy Điển sẽ trở thành chủ nhà tổ chức Hội nghị Tuổi trẻ EUROSAI 2022. Hội nghị là cơ hội để các kiểm toán viên trẻ (dưới 35 tuổi) chia sẻ ý tưởng, giải pháp cho những thách thức các SAI phải đối mặt. Hội nghị được tổ chức từ ngày 12 - 15/9 tại Thủ đô Stockholm, gồm các hội thảo và tọa đàm về nhiều chủ đề. Mỗi SAI được cử 2 đại biểu tham dự, hạn đăng ký trước ngày 30/4.

*(Theo EUROSAI)*

**Deloitte khảo sát người tiêu dùng ô tô**

Hãng kiểm toán Deloitte mới công bố Báo cáo "Nghiên cứu người tiêu dùng ô tô toàn cầu năm 2022 - Góc nhìn Đông Nam Á" sau khi hoàn thành cuộc khảo sát hơn 26.000 người trong độ tuổi lái xe tại 6 quốc gia thuộc 25 khu vực của Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Nghiên cứu đã chỉ ra các vấn đề ảnh hưởng đến ngành ô tô toàn cầu: Sự phát triển của công nghệ, tính bền vững, kỳ vọng về chi phí với các loại xe mới, trải nghiệm mua hàng trực tuyến và dịch vụ di chuyển. ■

*(Theo Deloitte)*

**Tin văn**

►► Tổng Kiểm toán Liberia cùng một số đối tác phát triển đang tiến hành một cuộc kiểm toán độc lập xem xét bảng lương của các công chức Chính phủ. *(Theo FrontPageAfrica)*

►► Ngân hàng Phát triển châu Phi mới đây đã bổ nhiệm ông Maurice Goddard làm Giám đốc Kiểm toán, có hiệu lực từ ngày 16/5/2022. *(Theo bitin.fr)*

►► Văn phòng Tổng Kiểm toán Namibia vừa ra mắt ấn phẩm sách chữ nổi Braille đầu tiên nhằm thúc đẩy sự hòa nhập của người khiếm thị. ■ *(Theo allafria)*

**YẾN NHI**

**NAMIBIA:**

**Báo động tình trạng coi thường pháp luật tại các cơ quan công**

□ TUỆ LÂM

*Vừa qua, Văn phòng Tổng Kiểm toán Namibia đã tiến hành một số cuộc điều tra xem xét các hoạt động của Lực lượng Cảnh sát Namibia (NPF) và Cơ quan Cải huấn Namibia (NCS) trong năm tài chính 2020. Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra những sai phạm trong công tác quản lý nhân sự và tài chính của 2 cơ quan này.*

**Lực lượng cảnh sát vi phạm quy định chi tiêu công**

Tổng Kiểm toán Namibia Junias Kandjeke đã công bố một báo cáo chỉ ra nhiều trường hợp vi phạm trong công tác quản lý nhân sự và tổ chức cán bộ của NPF. Theo Báo cáo, nhiều nhân viên của NPF đã được thăng cấp dù chưa đáp ứng đủ điều kiện như số năm phục vụ tối thiểu theo quy định, một số trường hợp được nâng từ cấp cảnh sát lên cấp sĩ quan bậc cao, một số người được thăng tới 3 cấp mà không có chiến tích hay lý do đặc biệt để được xét đặc cách.

Xem xét các hoạt động nói chung tại cơ quan, Văn phòng Tổng Kiểm toán đã chỉ ra nhiều sai phạm khác như tình trạng ngân sách công thường xuyên thiếu hụt, thất thoát; các khoản chi tiêu công dễ dàng được duyệt dù chưa có chứng từ và đề nghị thanh toán. Điển hình như một số trường hợp cán bộ của NPF đã chi hàng nghìn đô-la Namibia trả cho một nhà cung cấp dịch vụ mà không cần hồ sơ thanh toán.

Những sai phạm, bất thường tồn đọng trong bộ máy hoạt động của NPF được nêu trong Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính 2020 đã được trình bày trước Quốc hội vào đầu tháng này. Các lãnh đạo và nhân viên của NPF, đặc biệt là nhân sự kế toán đã hoàn toàn đồng ý với những phát hiện và khuyến nghị của cuộc kiểm toán. Đại diện NPF đưa ra cam kết sẽ nghiêm túc thực hiện các khuyến nghị và sẽ có văn bản báo cáo về tình hình thực hiện khuyến nghị trong thời gian tới.

**Thất thoát lớn tại cơ quan cải huấn**

Trường hợp của NPF không phải là cá biệt khi Ban Lãnh đạo NCS cũng bị chỉ



*Lực lượng Cảnh sát Namibia lỏng lẻo trong quản lý nhân sự*

*Ảnh: NAMPOL*

trích vì cố tình vi phạm các quy định quản lý nhân sự. Văn phòng Tổng Kiểm toán phát hiện, NCS đã thuê nhiều người làm quản giáo. Tuy nhiên, những người này thậm chí không đủ trình độ chuyên môn, thậm chí chưa tốt nghiệp lớp 12, không đảm bảo độ tuổi tối thiểu... Nhiều trường hợp nhân viên của cơ quan vẫn được gia hạn ký hợp đồng dù không đủ năng lực để tiếp tục làm việc. Các kiểm toán viên cho biết thêm, hàng loạt nhân viên của NCS đã được gia hạn thời gian làm việc dù đã đến tuổi nghỉ hưu; sau khi kết thúc thời gian theo hợp đồng được ký kết, cơ quan đã không thực hiện đánh giá kết quả công tác để quyết định nhân sự có được gia hạn hợp đồng tiếp không.

Đáng chú ý, cơ quan này cũng tồn tại nhiều vi phạm trong chi tiêu công. Theo đó, Tổng Kiểm toán chỉ ra những sai phạm tại bộ phận kế toán, đặc biệt trong việc tính thuế giá trị gia tăng cho các nhà cung cấp dịch vụ. Tính đến thời điểm tiến hành cuộc kiểm toán, Văn phòng Tổng Kiểm toán đã phát hiện gần 500.000 đô-la Namibia (hơn 32.000 USD) thuế giá trị gia tăng bị thanh toán sai cho một số nhà thầu. Ban Lãnh đạo NCS đã rà soát lại sổ sách tài chính của cơ quan và xác nhận những phát hiện kiểm toán hoàn toàn

chính xác, cơ quan đang trong quá trình xác minh những nhân sự có liên quan và tiến hành thu hồi số tiền trên.

Đáng quan ngại khi nhiều nhân viên kế toán của NCS đều có quyền truy cập vào hệ thống quản lý của cơ quan và phê duyệt các khoản thanh toán. Ban Lãnh đạo cơ quan đã không phân định rõ vai trò giữa các vị trí trong bộ máy nhân sự, điều này có thể dẫn đến tình trạng gian lận, sai sót và mâu thuẫn giữa các cá nhân với nhau.

Báo cáo kiểm toán dẫn chứng trường hợp 3 kế toán của NCS đã cùng nhau thực hiện tới 5.459 giao dịch trị giá 90,3 triệu đô-la Namibia. Các khoản tiền này đã được thanh toán cho nhiều nhà cung cấp nhưng trên các chứng từ, hóa đơn không thể hiện thống nhất vai trò, vị trí của từng kế toán. Trong những trường hợp như này, nếu xảy ra sai sót hoặc khi cần kiểm tra lại chứng từ, các kế toán thường đùn đẩy trách nhiệm cho nhau.

Tổng Kiểm toán Junias Kandjeke khuyến cáo, NCS cần khẩn trương củng cố đội ngũ nhân sự, đặc biệt là bộ phận kế toán, cơ quan cũng cần xây dựng các quy định chặt chẽ hơn và đảm bảo việc tuân thủ các quy định này trong tương lai. ■

*(Theo Allafria và New Era)*

**Ủy ban Dịch vụ công (PSC)**

Zimbabwe đã không cung cấp những tài liệu cần thiết để chứng minh mục đích đúng đắn của việc chi tiêu 2,5 tỷ đô-la Zimbabwe (ZWL), tương đương gần 7 triệu USD, thanh toán tiền lương cho công chức, viên chức, người lao động trong năm 2020. Đây là phát hiện đáng lưu ý được Tổng Kiểm toán Zimbabwe Mildred Chiri nhấn mạnh trong Báo cáo kiểm toán mới được trình bày tại Quốc hội đầu tháng 4 này.

Tổng Kiểm toán Mildred Chiri bày tỏ mối quan ngại khi Báo cáo kiểm toán liệt kê hàng loạt bằng chứng cho thấy, các khoản tiền lớn đã bị một số lãnh

**ZIMBABWE:**

**Nghi vấn chi sai hàng triệu đô-la tiền lương**

đạo, cán bộ của PSC chi bừa bãi. PSC báo cáo tổng ngân sách được dùng để thanh toán tiền lương cho đội ngũ nhân sự lên tới hơn 2,73 tỷ USD, trong khi Cục Dịch vụ tiền lương (SSB) thống kê số tiền này chỉ gần 221,45 triệu USD.

Trước khi Văn phòng Tổng Kiểm toán Zimbabwe tiến hành xem xét tình hình tài chính của PSC, Ủy ban chưa từng công khai về khoản tiền chênh lệch trên. Các kiểm toán viên của Văn

phòng xác nhận, việc Ban Lãnh đạo Ủy ban giải thích về mục đích chi tiêu số tiền trên với nội dung thanh toán tiền lương, chi phí bồi thường cho nhân viên, hỗ trợ nhân sự bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19... như đã nêu trong Báo cáo tài chính của cơ quan là không có cơ sở và không chính xác. Các lãnh đạo của PSC đã không thể trình bày một cách tự tin, chắc chắn và rõ ràng về các khoản phí Ủy ban chi trong năm tài chính được xem xét. Bên

cạnh đó, Tổng Kiểm toán cho rằng, cần xác minh thêm liệu số tiền trên có được chuyển đến tay người lao động của Ủy ban không hay đã bị các lãnh đạo chi vào những mục đích nào khác.

Tổng Kiểm toán khuyến nghị, PSC cần phối hợp với SSB để rà soát, điều chỉnh số liệu chênh lệch giữa hồ sơ kế toán của Ủy ban và hồ sơ do SSB lưu. PSC cần thông qua SSB khi tiến hành xử lý tất cả các chi phí để đảm bảo việc sử dụng ngân sách đúng

quy định, giúp công tác kiểm soát đạt hiệu quả cao hơn.

Bà Mildred Chiri khẳng định: "Ban Lãnh đạo của cơ quan cần đưa ra những bằng chứng cụ thể, rõ ràng hơn về việc chi những khoản tiền lớn từ ngân sách trong năm tài chính 2020, đồng thời, tiếp tục cung cấp cho Văn phòng Tổng Kiểm toán những tài liệu liên quan về các chi phí khác để thanh toán cho người lao động". ■

*(Theo New Zimbabwe)*  
**THANH XUYỀN**



**PHÂN BÓN**  
**PHÚ MỸ**  
Cho mùa bội thu

# Phân bón Phú Mỹ **CHĂM TỐT CÂY TRỒNG** **ĐẲNG CẤP CHÂU ÂU**

Chất lượng cao

Công nghệ Incro S.A



Chăm tốt  
cây trồng



Đa lượng  
Trung lượng  
Vi lượng



Dây chuyền  
khép kín



**KIỂM TOÁN**  
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT  
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội  
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn  
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn  
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201  
Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề:  
6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218  
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô  
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của  
Bộ Thông tin và Truyền thông  
Chế bản vi tính tại Tòa soạn  
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800<sup>d</sup>



**PETROVIETNAM**

**NĂNG LƯỢNG  
CHO PHÁT TRIỂN**

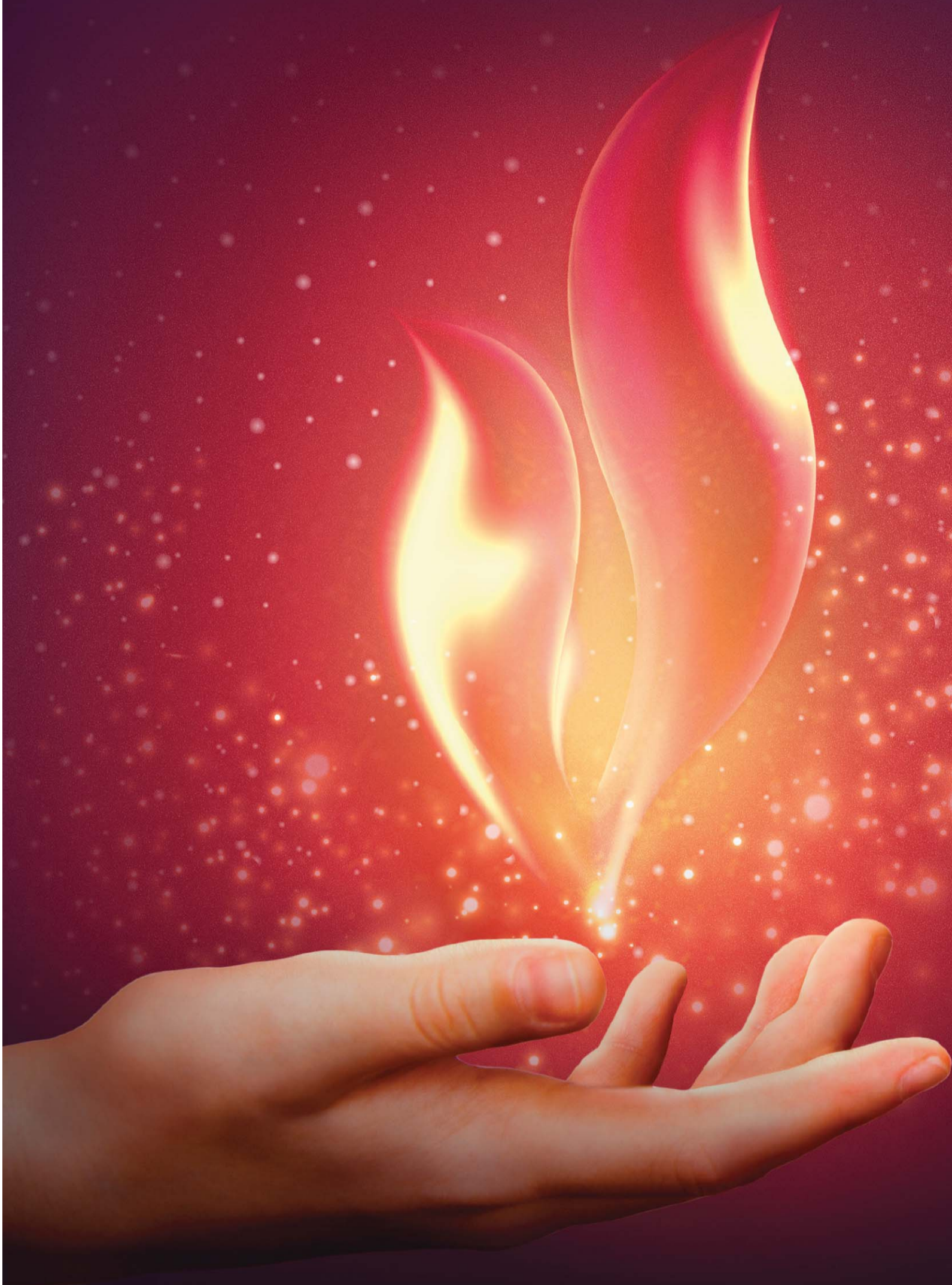


**TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (024) 38252526 | Fax (024) 38265942  
Web: [www.pvn.vn](http://www.pvn.vn)



**TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM**  
**FUELLING VALUES TO LIFE**



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiến, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: [pvgas@pvgas.com.vn](mailto:pvgas@pvgas.com.vn) | Website: <http://www.pvgas.com.vn>